

NGÀY NAY



ÔNG BÃ (*tuyên bố chương trình*). — Nếu các người bầu tôi ra làm nghị viên tôi sẽ hạ lãi cho vay từ mươi phân xuống tám phân rưỡi.

TRONG SỐ NÀY ; *Kết quả cuộc thi sô Mùa Xuân*

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đều dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hội Khoa-hoc bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyễn khích! (Nam Nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Linh hóa giao ngan » hết 0p.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Dinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiêu hicc kinh giản : những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyên, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một -- cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hỏi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi 0p.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LUÔNG NGHI BỒ THẬN

Bồ chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phai hâm phơi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy âm khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khiết, và đắt nhất là vị hải cầu thon. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận say sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, rát đầu, rụng tóc, ủ tai, mờ mắt, tê... vàng, trong bất thường, thời thường mỏi mệt.

Đi tiểu : Khi cường dương, không cút lúc nào, tinh khí không biến được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngả thấy đàn bà tinh khí cung ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khí giáo hợp tinh khí ra mau qua.

Tinh khí bất sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bám vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mồ hôi quanh đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Luồng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LÂU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p.80 (thuốc lâu) khỏi rất mau, các bệnh lâu mới mắc : tức, buốt, dai rát, nóng bàng quang, ra máu nhiều, ủ, vàng, xanh.

Lâu chuyên trị mủ số 10, giá 0p.50 : Bệnh lâu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phái lại 2, 3 lần... đã chèo chay đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách như định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quay đầu, mọc mào gá, hoa khé, phá lở khắp người, lén hạch lén soai, đau xương đau tay, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá 0p.60 : Lâu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiêu tiện trong đặc bất thường, có dây, có cặn, nhai nhói ở trong đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Quí-dần ướt, đờ, bắp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ ma ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thèm đau mỏi, rụng tóc, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh. Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lẫn với bồ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH — Hanoi, Tonkin

1er Mars 1933 nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi
 ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-fan, 100 Bonnal. Namđịnh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thailinh : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hảiđường : Phố Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbinh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-An. Hongay : Hoàng-dao. Quy, 5 Théâtre. Yênkay : Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Galliéni. Phủ-ly : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tâ : Phu-Lương. Sông : Courbet. Lé-g-sơn : Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thành-hòa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hoa, 29 Phố Bert Qui-nhơn : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Dinh. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyê. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang : Phan-Trị-sa. Phanri : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Faifoo : Chùa-Lien, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huỳnh-Tri 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Bông. Thatket : Maison Chung-ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý và phòng trù các bệnh lao phổi.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THƯ-XÃ.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thú thuốc này rất hay, bồ cho các co-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bồ ngả tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thú thuốc này dùng những co-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Van-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thê-thì phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuân theo bằng đời xưa, thi có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lâm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Van-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thê-thì phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình trắng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lực quá độ làm tàn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hèm, hao mòn sức khỏe, bệnh lái luôn luôn, tinh thần hối hoảng, bẩn thỉu, hay đánh trống ngực,лим gan thấp thỏ... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Van-năng-linh-bồ này bồi bồ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỏi mệt... dùng thuốc này công hiệu lạ tung, sức khỏe thay ngay giá 1\$00.

BẢN BA BẮT ĐIỀU KINH

Hán kinh khi lên tháo q khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sáu huyết tim, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hòn nứa !

Điền kinh chung ngọc số 80. giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21. giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nghệ diệu hoa, đỡ da thấm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

BỒ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hé trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khí thở hút không đều, nóng phổi, hắt hơi, tức ngực, phải tim cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thau, súc, xuyên, khac huyết, lao... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lâm. Bồ cát già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khac huyết (khác nhô ra máu) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khô thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gá — phòng trừ các bệnh lao phổi.

LÝ TƯỞNG CỦA THANH NIÊN

... Có người thanh niên đem việc lý tưởng hỏi cụ Hoàng-trong-Phu, cụ thản nhiên đáp : « Ăn đồ An-nam, mặc đồ An-nam, dùng đồ An-nam. Còn sự hành động thì tùy thời. »

(Thời Vũ)



... ở nhà an-nam



... ăn đồ an-nam



... mặc đồ an-nam



còn hành động thì tùy thời :

dùng đồ an-nam..

... đối với dân



... vào quan...



... về nhà với vợ !

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Chủ nghĩa dân chủ và đảng bảo hoàng

(Tiếp theo)

T A đã thấy rõ sức mạnh của chủ nghĩa dân chủ trong mấy thế kỷ vừa qua. Chủ nghĩa ấy đã đánh đổ nhiều « ngôi báu », và đến nay, tuy không khỏi bị chỉ trích, vẫn được một phần đông nhân loại coi là một chủ nghĩa đáng thờ, vì họ tin rằng chỉ có chủ nghĩa ấy mới giữ cho loài người được tự do và bình đẳng.

Chủ nghĩa ấy đem áp dụng vào thực tế, sinh ra chế độ nghị viện. Toàn thể dân chúng đúng lý ra phải tự đảm nhận cái trách nhiệm lập pháp và hành pháp. Theo Rousseau, chủ quyền của nước không có thể ủy cho ai được; nghị viên dân bầu lên có thể dự thảo được luật lệ, nhưng không thể quyết định được, vì quyền ấy là riêng của hết thảy dân chúng.

Nhưng, ở những nước nhỏ lầm, thì không nói làm gì, chứ ở những nước lớn không sao thực hành được cái thuyết ấy. Một đạo luật mà để cho hàng triệu người bàn tán, thì không biết bao giờ mới quyết định và thi hành được, họa may mà quyết định xong, cũng chưa dám chắc là một đạo luật hoàn toàn: phần đông dân chúng không đủ học lực để mà hiểu, lại không đủ thời giờ rồi để nghiên cứu. Vì thế cho nên ở những nước dân chủ lớn, người ta đều theo cái thuyết: dân chúng ủy quyền cho một số người có học thức, có tài đức thay mặt lập pháp và hành pháp. Những người được ủy quyền ấy là các nghị viên.

Một ông nghị, tùy do một số cử tri nhất định bầu lên, không có thể coi là người thay mặt của nhóm cử tri ấy. Theo thuyết dân chủ hiện hành, nghị viên nào cũng là người thay

mặt cho cả nước, không phải riêng bênh vực quyền lợi cho nhóm dân đã bầu mình lên; nếu những quyền lợi của nhóm ấy trái ngược với quyền lợi chung của nước, nghĩa vụ của nghị viên là phải hi sinh đi. Vì thế, nên các nước dân chủ thảy đều cấm không cho cử tri bắt buộc người thay mặt phải theo đúng chương trình cử tri đã định. Cử tri chỉ có quyền không bầu lại khi nghị viên ra tái cử mà thôi.

Nghị viện, xem như vậy, chỉ cần có một... Nhưng thường thường, nghị viện chia ra làm hai: thượng nghị viện và hạ nghị viện. Mà như thế là vì người ta sợ một viện có quyền lập pháp, dân đà thu hết chính quyền vào trong tay, trở nên quá mạnh và hóa ra lạm dụng. Sự độc đoán của một viện người ta sợ nguy hiểm không kém gì sự độc đoán của một vị hoàng đế chuyên chế. Những việc đã xảy ra trong lịch sử chứng rằng sự lo sợ ấy không phải là vô lý.

Nhưng dẫu một hay hai, chính thể nền dân chủ nào cũng vậy, đặc sắc là những người ra cầm quyền chính, giúp việc ông tổng thống, các vị tổng trưởng, đều chọn trong số nhân viên của đảng phái được đại đa số nhân dân tín nhiệm, và thường thường có chân trong nghị viện. Một khi nội các không cai trị đúng theo ý muốn của đại đa số trong viện nữa, thì phải xin từ chức. Như vậy, công việc của chính phủ, đổi ngoại bay ở trong nước, bao giờ cũng hợp với nguyện vọng của đại đa số, với ý chí chung của nước.

■
Đảng phái chính trị không phải là đợi nền

dân chủ ra đời mới có. Dưới chế độ quân chủ độc đoán hay thời phong kiến, người ta đã thấy nhiều nhóm người bênh vực nhiều chính kiến riêng. Nhưng với nền dân chủ, đảng phái mới trở nên một sức mạnh.

Ở các nước dân chủ, bao nhiêu quyền chính thu vào là phiếu của cử tri cả. Công dân mỗi người có một lá; vậy đảng nào cũng vậy, cố vận động, dùng lời nói hay báo chí, sách vở, mục đích là mời mọi người vào đảng, mời được càng nhiều càng hay. Vì có nhiều đảng viên, tức là có nhiều phiếu bầu, nhiều phiếu bầu mới có thể thắng lợi cho đảng được. Những đảng phái vì đâu mà có? Có khi vì lòng mến phục một người, có khi là vì lòng trung với một giòng giỗi, nhưng hầu hết là vì sự phát sinh một chủ nghĩa chính trị, hay một mó tư tưởng mà đảng phái ra tâm bênh vực

Còn công việc của mỗi đảng, thì có hai thứ: Một là đem tuyên truyền chủ nghĩa trong dân gian; hai là làm cho các đảng viên ra ứng cử nghị viễn được bận. Công việc rất là bận rộn, phức tạp: chọn người ứng cử, trích quỹ đảng giúp đảng viên nghèo, hợp lực với những đảng có ít nhiều ý tưởng giống ý tưởng của đảng để lập thành một mặt trận duy nhất. Chiến tuyến Bình dân ở Pháp được đại đa số kỳ lông tuyên cử năm kia chính là nhờ ở sự khôn khéo biết hợp lực ấy. Trong nghị trường sự hợp lực ấy cũng cần phải theo đuổi, khi mà không có một đảng nào chiếm đại đa số.

Sự phân chia ra thành đảng phái chính trị, rất có nhiều người chịu trách. Kết quả rõ ràng của sự phân chia ấy, người ta bảo là, khiến quốc gia biến thành một chiến trường, các

đảng phái tranh dành nhau, những điều lợi chung không ai thấy nữa, ai cũng chỉ nghĩ đến đảng của mình thôi. Người trong đảng đều xấu xa cũng có mà che lối; trái lại, người ở đảng kinh địch thì đều có tài giỏi lối lạc, cũng coi là vô dụng, là bỉ ổi. Hơn nữa, những người vì lợi riêng muốn lợi dụng thanh thế đảng sẽ có nhiều, mà vì thế, sự thành thực sẽ mất, và mục luân lý sẽ trở nên thấp kém. Bên Mỹ chẳng hạn, người ta đã ví hai đảng lòn bên ấy như hai cái chai rỗng, muốn đổ nước gì vào cũng được.

Những đảng phái lại rất cần cho sự tiến hóa một dân tộc. Không có đảng phái, cù tri sẽ không biết theo phương hướng nào, theo phương châm gì để mà bàu người thay mặt. Đảng phái sẽ dạy họ biết những nguyên tắc cần phải biết. Trong một đảng, sau cuộc bàn cãi của đảng viên, sẽ có những ý tưởng chung, một chương trình nhất định làm đèn để chiếu cho mọi người biết đường mà đi. Đảng phái luôn nhắc mọi người biết tới bồn phận của mình đối với nước, đối với thời cục. Vì có nhiều đảng tranh dành nhau, dân chúng lại có thể so sánh các ý tưởng tương đối, không sợ bị « nhồi rọ » như người ta thường nói. Sự tranh đấu của tư tưởng, của chủ nghĩa.

Dẫu sao, trong một nước dân chủ, tất nhiên là có đảng phái, vì đảng phái là kết quả của sự tự do tư tưởng. Đảng phái tùy theo tình thế mỗi nước mà sinh ra nhiều hay ít; một đảng lớn có khi phân tách ra làm hai, ba, nếu trong đảng xảy ra một vài việc bất đồng ý về một vấn đề quan trọng; hai ba đảng có khi lại hợp thành một, nếu thấy cần bỏ tiều tiết để đạt một mục đích chung. Nhiều đảng thi sự thành thực về chính kiến nhiều hơn, ít đảng thi trong nước sẽ có một chính phủ vững vàng hơn, đảng nào cũng có lợi, có hại cả. Trong nghị

viện Pháp hiện giờ chẳng hạn có tới hơn một chục đảng từ cực hữu sang tới cực tả. Nhưng nhận cho kỹ, thì những đảng về phía hữu chính kiến tương tự nhau, nên thường hợp lực lại với nhau; phía tả cũng vậy. Các đảng hữu đều tôn sùng chủ nghĩa quốc gia, bảo thủ, nhưng vẫn trong chế độ cộng hòa: đảng quân chủ ở Pháp ngày nay không chiếm được ghế vào trong nghị viện nữa. Bên tả là các đảng cấp tiến và xã hội cấp tiến, những đảng muốn duy trì những quyền tắc của đảng đại cách mệnh Pháp; rồi đến các đảng xã hội và cộng sản.

Trước khi kết thúc, ta cần nhắc đến một điều lầm lẫn thường xảy ra. Vì chung chủ nghĩa dân chủ người ta thường thấy các nước cộng hòa tôn sùng, nên người ta coi cộng hòa với dân chủ, là một. Kẽ về thuyết lý, thì có lẽ thế thật. Nhưng về thực tế, thì ta thấy nhiều nước quân chủ, như nước Anh, nước Thụy Điển, tuy có vua, mà thực ra lại là những nước dân chủ. Những nước ấy đều theo chế độ nghị viện, và đảng nào được đại đa số nhân dân tín nhiệm là đảng ấy được cầm quyền chính. Các vị vua, ở những nước ấy, chỉ còn là bóng của các vị vua thủa trước, còn đây là vì được người ta coi như biếu hiệu cho sự trường cửu của quốc gia.

Hoàng Đạo

HỘP THƯ

Ông Nguyễn Văn Đức, Quảng Ngãi: Ông nên viết thư hỏi hội *Lo cho trẻ em di nghỉ mát ở Hà-nội*.

Ông Xuân Tâm, Huế — Nhận được bài của ông nhưng chúng tôi không muốn gây nên một cuộc tranh luận không có ích lợi gì, nhất là đối với họ.

VỚI CÁCH

TUẦN BÁO RA



XẾP ĐẶT MỚI

NGÀY CHỦ NHẬT

SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN

MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CÓ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỎ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VĂN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng di trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trọng quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm: TRẦN-KHÁNH-GIÚ

Chủ-bút: THẠCH-LAM

Thư từ và mandat xin gửi về ô. Trần-Khánh-Giú

Bài vở đăng báo xin gửi về ô. Thạch-Lam

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC

Một bức thư của dân làng Hoàng- Mai (Hà-Đông) đệ lên phủ Thông sứ

Hoàng-mai ngày 7 Mars 1938

Kính bẩm quan Thông-Sứ

Bắc-kỳ ở Hanoi

Bẩm quan lớn,

Chúng tôi là dân thiểu tự sản, vô sản và dân quá 60 tuổi ở làng Hoàng-mai, tổng Hoàng-mai, huyện Hoàn-Long, tỉnh Hà-đông, đệ lời lên kêu quan lớn xét cho chúng tôi việc sau này :

Theo chế độ thuế thâu mới, chúng tôi phải đóng hàng năm mỗi người hoặc 7p hoặc 2p 50, hoặc 1p. Chúng tôi tự xét:

1. dân có ruộng từ 5 mẫu đến 10 mẫu đã phải đóng nhiều thuế thuế rồi.

2. dân có ruộng từ 5 mẫu trở xuống thi tự tay làm lấy chỉ đúi ăn.

3. dân vô sản thi đi làm thuê gánh mướn cà đời cũng không đủ ăn.

4. dân quá 60 tuổi đều già cả, không thể kiếm đâu ra mà đóng thuế được.

Đều xin quan lớn xét rõ tình cảnh của chúng tôi và yêu cầu quan lớn:

2 Bố thuế thâu cho chúng tôi:

2 bò chế độ đánh thuế đầu người.

3 đánh thuế theo lợi tức của từng người như bén mẫu-quốc, để đề bù vào chỗ thuế chúng tôi phải đóng.

Chức đích, kỳ lão và dân làng Hoàng-mai ký và điểm chỉ.

SÒ VÀNG

Ban trị sự « Ngôi nhà Đông Dương » (La Maison de l'Indochine) ở Paris năm 1937 đã quyên trong anh em học sinh trong hội được một món tiền là 4005 quan để giúp anh em bị lụt ở Bắc Kỳ.

Món tiền này do bác sĩ Trần-hữu-Tước, chưởng ban trị sự « Ngôi nhà Đông-dương » gửi cho báo Ngày Nay, nhờ chúng tôi đồng giao phát cho nạn lũ.

Chúng tôi xin thay lời nan dân cảm tạ tấm lòng vàng của anh em phuơng xa, và sẽ thề lòng các bạn chuyền phát cho bạn nghèo.

Ngày Nay

Cuộc thi văn chương của hội Uẩn Hoa

Cuộc thi văn chương năm 1938 của hội Uẩn Hoa tổ chức, trước kia han nộp quyền dự thi đã định đến 28 Février là hết. Nay vì nhiều bạn làng văn ở xa Hà-nội có viết thư yêu cầu gia hạn thêm vài tháng nữa, vậy bản hội cũng vui lòng gia hạn đến hết ngày 30 Juin 1938.

Đầu đề cuộc thi: « Gia lể xưa thế nào, nay nên thế nào ? »

Bạn nào muốn rõ điều lệ cuộc thi xin biên thư lại hỏi tại hội Uẩn Hoa.

N. B. Ngài nào đã gửi bản dự thi trước, nay có thể đem biên lai đến lấy về được.

Bản Văn-Học hội Uẩn Hoa lại c

Soignez vos cheveux avec la merveilleuse brillantine Vénus à base de pure vaseline et de parfum exquis. Essayez-la. Vous l'adoptez définitivement. Agent exclusif : Maison CHÍ LỢI 97, Rue Paniers — HANOI

SAU nạn lụt năm ngoái, tiếng vang của nỗi thống khổ nạn dân đã rung động lòng nhân đạo của nhân dân nước Pháp. Nghiên cứu đã giúp ta ba ba triết bạc; gần đây, một ban cứu tế nạn dân Đông Dương lại thành lập ở Pháp do ông Vareone làm hội trưởng. Ông tổng thống Lebrun vừa gửi đến ban ấy số tiền 50.000 quan (5.000p.00). Ngoài ra, từ mồng bốn đến mồng mười tháng tư sau, ban cứu tế sẽ bán một thứ tem ở khắp nước Pháp để lấy tiền giúp nạn dân nữa.

Đó là một tin mừng cho đồng bào ta đương nheo nhóe ở những miền bị lụt. Song, những việc từ thiện như trên, chỉ là một phương thuốc nhất thời, ít hiệu lực để chữa cái



bệnh hàng năm của nước. Vẫn cần thiết vẫn là vấn đề trị thủy. Thẩm thoắt, ta đã sắp sang hè rồi, nhưng ta vẫn chưa rõ sở Công tác sáp sửa làm những công trình vĩ đại gì để chống với nạn sáp tối. Không biết các ông chánh kỵ sứ sau lúc ăn no ngỗng, có nghĩ rằng hằng triệu sinh linh đang hoài vọng vào thiên tài ghê gớm của các ông ấy không? Chỉ sợ rằng ở xứ thuộc địa, trời nóng bức, các ông lại theo đạo « tri thiên mệnh » của nhà nho, phó mặc may rủi cho ông trời, ngồi ngắt ngưỡng ở tây song nhấm rượu mùi mà thôi.

MÙA hè sắp tới cũng là mùa của quan ôn nữa. Và là mùa của các hàng mă. Cho nên các hàng ấy ra nhiều sáng kiến lắm. Vừa rồi, họ xin phép làm và bán một thứ giấy bạc 1p.00 hơi giống kiều bạc giấy thường dùng để các bà cô nhân mua vào việc cúng quải. Được tin ấy, các người chết đã ấy làm sung sướng vì ở dưới âm ty lại sắp được dùng tro của giấy bạc. Và bọn làm giấy bạc giả lại lấy làm sung sướng hơn, vì nếu có



bị bắt, họ chỉ việc bảo là làm giấy bán cho người chết là thoát rồi.

Nhưng cái sung sướng ấy chỉ là cái sung sướng hụt. Ông Thủ tướng đã xác quyết các vị đầu tinh không được cho phép các nhà làm mă quá tinh khôn làm giấy bạc giả. Nhưng, nếu ông bảo hơn chút nữa, cảm làm hàng mă thì hay biết mấy. Hay cho người sống khỏi phi công đốt giấy và hay cho cả người chết nữa. Vì là một dịp để người chết bảo khéo con cháu rằng từ nay

NGU'O'I va VIEC

dừng có đốt trả đốt giấy xuống nữa, họ không tiêu được đâu.

ONG Ramon Fajans là một nhà làm báo xứ Pologne. Ông sang đây chơi. Và quan sát. Và đề viết một quyển sách về Đông dương, cho người Polonais biết. Thực là hân hạnh cho ta.

Có người hơi lấy làm lạ rằng sao bỗng dưng ông lại muốn cho người nước ông biết đến cái xứ khát khao nghèo khổ này. Họ lo. Lo rằng dân Do-Thái ở Pologne đông quá, không có đất ở, muốn di sang đây ở chơi vài đời. Nhưng dân ở đây cũng đã không đủ sống rồi, họ có di sang cũng đến chết đối hết. Ông Ramon Fajans, trước sự lo lắng ấy, tuyên bố: ông sang đây không phải là tìm đất cho dân Do-Thái xứ Pologne.

Thế thi hay lắm. Song có người tờ mờ hỏi ông rằng ông sang đây, chi phí ai chịu, nước Pologne hay nước Pháp. Ông trả lời rằng Đông dương.

Thế thi không hay nữa rồi. Ông viết sách về Đông dương thật,



nhưng bằng chữ Pologne cho người Polonais xem mà bắt Đông-dương chịu tiền chi phí của ông thì Đông Dương kẽ cũng giàu thật, giàu quá thật.

Nhưng thôi, cũng vẫn còn may. Vì nếu ông viết sách của ông bằng tiếng Pháp, thì Đông dương, còn tồn thêm ít tiền mua nữa.

TRONG Huế, cũng lại thêm vài ông tri huyện mới. Ông thương bộ Lai Thái-ván-Toản, nhân dịp lễ xướng danh, có đọc một bài diễn văn và có nhắc lại lời huấn sắc của Hoàng đế.

Lời huấn rằng: « Các thầy là tiêu biểu cho một tinh thần mới. Tinh thần đó, là tinh thần có trật tự, có phương pháp, có hoạt bát, có lành lợi, có hoài bão một tấm lòng chánh trực thanh liêm, mạnh bạo, táo thắn. Tinh thần đó phải hoàn cải cả trong quan trường, trong chánh giới, gây ra một nền đạo đức mới, thâm trầm cao thượng, không phải chỉ bó buộc trong cái vòng lõi phép hế ngoài mà thôi, mà thẩm thia đến cả quả tim, khói óc, khiến cho siêu việt lên trình độ cao hơn ».

Áy đấy, các thầy đã nghe chưa? Các thầy xuất chinh, dân có đem đầu đến, các thầy phải làm cho có phương pháp, có hoạt bát, lành

lợi, mạnh bạo mà táo thắn, cho thẩm thia đến cả quả tim, khói óc, để cho dân lúc ra về có cái cảm tưởng rằng đạo đức quan trường đã siêu việt lên một trình độ cao hơn. Còn nếu dân không có cảm tưởng thế, thì không phải lỗi ở các thầy, mà lỗi ở dân ngu vậy.

TRONG Truong lai có một việc quan trọng khác nữa. Ông Khâm sứ muốn theo đuổi một chương trình duy nhất, nên đã mở hội kinh tế ở các tỉnh Vinh, Quínhơn, Nha-trang và Huế. Mục đích là để thảo luận những vấn đề quan thiết đến nền thực nghiệp trong xứ, như vấn đề mở mang việc mực súc, lúa giống trâu bò, việc lựu giống lúa, việc bảo vệ rừng rú.

Ông thượng thư bộ Kinh tế Nghoa Kỳ hình như đã giúp được nhiều điều có ích và đã hoa rau thảo luận một cách rất thâm thúy. Người ta còn đợi ông này ra một sáng kiến nữa, là mở một cuộc thi về việc lựa chọn giống bò nào nhiều sữa và về phương pháp bắt cháo chấu và các thứ súp khác. Bộ Kinh tế làm việc đã đắc lực lắm vậy.

TÚ-LÝ

NỘI CÁC ĐỒ

NỘI các Chautemps bên Pháp đã. Một việc quan trọng, ảnh hưởng đến ta không phải ít. Bây giờ không như mấy năm trước đây, nội các Pháp đã coi như chuyện tuyết vời ở bắc cực, không có dính dáng gì đến ta cả. Bây giờ, mỗi sự thay đổi về chính trị bên Pháp, ta thấy quan hệ lắm, tuy ta chỉ có quyền ngồi mà ngó.

Chắc ai nấy còn nhớ rằng ông Chautemps, thuộc đảng cấp tiến xã hội, lần trước đã lập nói với ông Leon Blum, thuộc đảng quốc tế xã hội. Lần đó, ông ấy tự ý đánh đồ nói các, vì ông không muốn đảng cộng sản giúp ông nữa. Lần này, ông lại muốn đảng quốc tế ra ngoài nói. Ông muốn bỏ phía cực tả, lấy các đảng trung ương làm nền tảng cho đại đa số của ông. Nói vẫn tắt, ông muốn rời chiến tuyến Bình Dân, tuy ông

vẫn nói là trung thành với chiến tuyến ấy, thám ý của ông ai nấy đều rõ cả. Ông đòi toán quyền về mặt chính trị và tài chính, nhưng ông không có tin nhiệm của hai đảng cộng sản và xã hội nữa. Nội các của ông đó.

Nội các Chautemps đó. Trước tình thế quan trọng của thời cục Âu châu,



ông Leon Blum muốn lập một nội các liên hiệp quốc gia, gồm hết thảy các đảng phái trong nước để có đủ sức mạnh đối ngoại. Nhưng các phái hữu đều từ chối, không muốn kết liên với đảng cộng sản. Vì vậy, ông mới lập một nội các Bình dân như hồi 1936. Ông Montel lại giữ bộ Thuộc địa. Đó là một điều đáng mừng cho dân thuộc địa; chúng ta mong rằng ông sẽ theo đuổi công cuộc giải phóng của ông, nhưng chúng ta lại phải tự nhủ rằng công cuộc ấy có thắng lợi, một phần lớn là tại ta.

TÚ-LÝ

THÁNH SƠ CƯỚP

(Việc vừa xảy ra ở tỉnh Phúc-ýen)
(Thơ thất ngôn thập tú cũ)

Đàn hay, hát ngọt, trống long tong.
Trước điện đang vui cuộn nhảy
đồng
Đệ tử rì rầm kêu suýt soạt,
Đồng quan ông ẹo múa lung tung.
Thình linh cướp kéo vào sô sát,
Hốt hoảng đàn tan chạy tú tung.
Mắt via, bà đồng kẽm trước điện
Bạt hồn đức Thánh tách vè cung.
Con công bị lột trơ thân cụ,
Nhà chủ đau đòn ốm xác ông.
Cướp vét sạch sanh dồ tể nhuyễn,
Thánh sao tịt mít phép thần thông?
Mơi hay quân qui den đầu ấy
Bốn phủ, năm dinh cung hãi hùng!

TÚ MƠ

NE VOUS ECORCHEZ PLUS

... CAR la supériorité de la crème médicale à raser RAZ-WELL consiste non pas de calmer le feu du rasoir

... MAIS de l'éviter effectivement.

Le feu du rasoir, sensation désagréable, parfois même douloureuse est une suite inéluctable de l'emploi de savons à barbe à base de soude caustique. En effet, la peau, mise à vif par le passage du rasoir, est, par surcroit, fortement irritée par ce produit chimique nocif. Par contre, RAZ-WELL ne contient aucun élément nocif, étant uniquement constitué de produits bienfaisants. Aussi, en l'employant régulièrement, le feu du rasoir est supprimé à tout jamais.

AGENT EXCLUSIF : COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre, Hanoi

TRUYỀN VUI HÀNG TUẦN

LƯỜNG-TÂY-CÚN

NAM có hai sở thích: không làm một việc gì cả, từ khi ra đời, tính đã được 26 năm, và lấy vợ Trung-hoa, từ khi Hả-thanh được tiếp các cô vũ-nữ Thượng-hải. Một suýt nữa, nếu không có cái sở thích thứ hai ngăn trở, thi Nam đã đi học võ Tàu, với tiếng Tàu rồi.

Dù sao, Nam cũng nói được vài ba tiếng Quảng-dông: « Sách phản : ăn cơm; Khiu-tá-sản : nhảy đầm ». Vì ăn rồi đi nhảy vốn và sẽ là công việc chung thân của Nam rồi.

Cái thú nhảy đã đưa Nam lại gần các cô con gái thơm tho của Thượng-hải, những cô mà tài nghệ và thân thể « cao to » hơn gái nhảy Annam đến một bội.

Với các cô đó, Nam hết sức « trồ » hết những bước nhảy khó, nhưng dù-dương, nào uốn-éo, nào mơn trớn vừa bằng mắt nhìn, vừa bằng tay lái. Có lẽ Nam là người Nam chẳng, nên họ làm cao lăm. Họ chỉ biết có nghề của họ! theo miết từng bước, rồi hết bài thử dài thành một tiếng : « Merci » hay « Thank You ».

Lần nào cũng thế, các cô Tàu đó lạnh lùng, bí mật như người... Tàu vậy.

Một đêm, may mắn, Nam tìm được chủ Cầu, một người Tàu, bán hàng, biết nhảy. Nam nhờ hắn giới thiệu với cô thấp nhất, bé nhất, đẹp nhất trong bọn :

— Anh vốn biết tôi không làm gì cả. Thi liệu lời mà giới thiệu.

Cầu cười :

— Tôi sẽ bảo anh là học trò trường Cao-tầng!

Nam kêu lên :

— Học trò, dù ở Cao-dâng, cũng không nhiều tiền. Hóng!

— Nhiều tiền thì puôn pán vây?

— Buôn bán nó thế nào ấy. « Trọc » tợn!

Cầu đã buồn :

— Thị làm ông Quan vậy? Một ông quan Huyện ông quan Bù, ông quan Án, ông...

— Thôi, thôi, thôi! Mặt tôi thế

này mà quan gì! Nói dối cho phai đường mới được chứ.

Cầu bỗng vỗ đùi :

— Anh cũng cứ làm một ông quan: Tôi bảo thế! Anh sẽ là... LUÔNG-TÂY-CÙN.

— Lương-tây-cún là cái nõm gì?

Cầu nhảy Nam, khẽ nói :

— Lương là lương, Tây là tây, Cún là Quan. Ông-nam-giảu, lường-tây-cún : Annam người, lương-tây Quan.

Nam hỏi lại cho rõ ràng :

— Thế nghĩa là tôi: Annam làm quan ăn lương Tây, tức là quan ngạch Tây?

Nam hỏi xong, nghè một giây reo lên :

— Tuyệt, cơ lợ ho... »

Cuộc giới-thiệu trọng một cách uý-rat nghiêm, nhất nhèo. Nó làm cho Nam mất mặt-chai-sảm-banh, nám-đồng-bà-mia-vé-nẩy, và mồi lung vi urja mǐn ngựa lầy dảng cho đúng một « Lương Tây Quan ».

Trên bề mặt bầu binh, đó vì rượu, vì hơi người của cái cô được Nam « yêu » nhất, những nét đậm và sêch đã si si lại điểm thêm một vẻ khinh khỉnh nữa.

Rút cục, Nam mất công và tiềntoi.

Suốt đêm, Nam vẫn nghĩ, đều muốn hóa diệu, để hiểu cái thái độ ấy. Hay là cô dóghét những người da vàng « bạch-hóa »? Hay là ngôn ngữ bất đồng? Hay là Nam xấu? Hay là thế nào?

Rồi bỗng sực nhớ ra một việc, mới sáng bảnh mắt, Nam hốt hoảng chạy đi tìm một ông cụ Khách già, quen với ông sinh ra Nam.

Nghe câu chuyện của Nam, ông cụ nghĩ ngồi một lát, rồi phả ra cười, cười đến ho lên sù sụ.

Nam rùng mình khi nghe ông cụ giảng, như một người Annam lối:

“ LUÔNG-TÂY-CÙN, chữ nho có nghĩa là: lương địa quản. Chữ Annam dịch sự là: Quan do đất. Chữ Annam nôm na là: Vô nghệ nghiệp.

Mã chữ Pháp thì là: Maga-Bàng».

Trọng-Lang

LƠN CÁI BẦO

LƠN ĐỨC — HIRT

Xuân rồi... Chúng
minh lại được ăn
Tết.

LƠN ĐỨC — Tết

nó ăn chúng
minh thì có.



CUỘC BIỂM BÁO

ÁI QUỐC

BÁO NAM CƯỜNG là một tờ báo « ái quốc » lâm. Sau khi khuyên độc giả nên ăn bánh chưng đế nhớ đến tò quoc. Nam Cường lại bàn đến hai bà Trưng.

— « Người minh đối với bà Trưng có 71 làng thờ làm thần, kẽ như thế cũng đã khá, nhưng nếu so sánh hội đèn Hai Bà với hội Phủ-giầy, hội chùa Hương, thì kẻ thức giả phải lấy làm thận về cái ý nghĩa của nó đối với người ngoại quốc ».

Như ý báo Nam Cường, thi tất cả các làng ở nước ta đều nên thờ bà Trưng làm thần cả mới phải. Tại sao?

— «...trong sách chép về thần linh của nước ta, chỉ có thần Tân Viên và Hai Bà là được: lên chùa thẳng trên Thiên-dinh ».

Thật là vinh dự thay cho bà Trưng được sánh ngang hàng với thần Tân Viên, và được vào chùa thẳng Thiên-dinh, nghĩa là không phải chờ đợi ở ngoài như các thần linh tinh khác.

Nam Cường lại tha thiết khuyên:

— « Vagy thi năm năm, khách da xuân chỉ di hội đèn Hai Bà là có ý nghĩa, mà người mê tín di cầu phúc chỉ cầu Hai Bà là thiêng liêng (!) ».

Thế thì còn đợi gì nữa, ông Phạm Lê Bằng không đến cầu đèn Hai Bà để đạt cái ước mong của ông? Và, nước ta đã lầm thầu thánh lầm rồi, xin đừng ghép Hai Bà vào hàng thần nữa, để mê hoặc người dân quê dốt. Hai bà có muốn thế đâu.

CUỘC PHÒNG VẤN QUAN HỆ

Báo NAM CƯỜNG số 7, có đăng một bài, đầu đề rất lớn như thế này : « Bản báo phóng viên ở Pháp đã đến thăm quan Tổng trưởng bộ thuộc địa ».

Một cuộc phỏng vấn có quan hệ đến vận mệnh của dân xứ Đông-dương, chúng ta tưởng thế.

Cuộc phỏng vấn đó thế nào?

Nhà phóng viên mới đầu kẽ răng,

khi đến bộ thuộc địa, được ông Tổng trưởng tiếp kiến ngay (hân hạnh!). Rồi ngài phóng viên hỏi ông Tổng trưởng câu quan trọng này:

— Ngài có hay đọc báo Patrie Annamite không?

Xong câu quan trọng thứ nhất đó, nhà phóng viên nói đến cự... Võ hiền Hoàng. Câu quan trọng thứ hai.

Rồi đến câu quan trọng thứ ba. Câu này không phải là một câu hỏi, mà lại một câu tâm sự giải bày của nhà phóng viên đặc biệt ấy :

— Thưa ngài, tôi vừa đúng 33 tuổi, tôi lấy vợ đã được 9 năm, hiện đã có con cái rồi. Tôi ở đây 15 năm, theo học ban trung học ở La Rochelle, thi tú tài ở Bordeaux, thi bằng cử nhân luật ở Poitiers, thi bằng cấp đại học và tiến sĩ luật về môn Công Pháp ở Paris.

Rồi đến câu tâm sự quan trọng thứ tư, quan trọng nhất cho dân xứ Đông-dương :

— Tôi đưa trình ngài (ông Tổng trưởng) bức ảnh của con bé cháu, cái kết quả của một cuộc hôn nhân Pháp-Nam. Ngài nhìn xem ảnh và khen : « Em bé nhà khau tệ! »

Thế là kết liễu cuộc phỏng vấn có bốn điều quan trọng tối quan trọng đó.

Ông Tổng trưởng bộ thuộc địa là ai? Ông Steeg.

Nhà phóng viên kia là ai? Ông André Marie Tào kim Hải.

Thảo nào!

CÒN ÁI QUỐC

Lại bài ca « ái quốc » của Nam Cường :

Ai ơi, yêu nước yêu nhà,
Mến yêu Nhà Nước mới là biết yêu.
Vì bốn bề gió chiều sỏi nỗi,
Nhà nước Việt-nam là cõi Pháo Đống (!)
Nếu không hai nước hợp đồng,
Một nhà giữ vững non sông được
nào... v.v.v.v.

Biết bao giờ những câu thơ như thế này mới đưa đến chiếc kim khánh, kim tiền!

Đề chúng ta khỏi phải nghe nó nữa.

GIA HẠN 25 HÓM ĐỂ NHƯỞNG QUYỀN QUẢNG CÁO 3 THỨ THUỐC THẦN CHO CÔNG-CHÚNG

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC xưa nay đã tìm hết cách quảng-cáo cho ba thứ thuốc CACHET DU TIBET, KINH-TIẾN TÙY TIÊN (tức Khang hy tráng dương kiện thận hoàn), BỒI NGUYỄN TIỆT TRÙNG. Nay nay ai nói đến tên 3 thứ thuốc ấy, thi cũng điều rõ là những thuốc ấy có những hiệu-lực gì. Song sự làm cho nhiều người biết ấy là do cái tài làm quảng-cáo của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, nên cũng có một số người biết mà chưa tin. Nay nhân dịp bán giá hạ 3 thứ thuốc nói trên « BẢN BÁO PHÓNG VIÊN Ở PHÁP ĐÃ ĐẾN THĂM QUAN TỔNG TRƯỞNG BỘ THUỘC ĐỊA ». Một cuộc phỏng vấn có quan hệ đến vận mệnh của dân xứ Đông-dương, chúng ta tưởng thế.

Cuộc phỏng vấn đó thế nào?

Nhà phóng viên mới đầu kẽ răng,

KIM TIỀN

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lăn đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

CÂU BÍCH — Con có nói thi thầy chỉ cho là cãi thầy, như hồi năm ngoái, con đã thưa với thầy, con xin thầy tiền lương kha khá hơn để con mượn người tập ruột đi Viễn-dông vận động, nhưng thầy chỉ cù gạt hất đi, bảo giờ thầy cũng chỉ khinh thị con, thầy mai sát con, thầy không cho con một cái ý kiến gì hết thi con làm thế nào được.

ÔNG TR. TH. CHUNG — Hừ!.. nếu quả thật anh yêu cái nghề của anh tự chọn lấy, sao tôi không thấy anh có một tí gì gọi là hy sinh, tận tụy với nghề của anh? Anh không phải là người thứ nhất hy sinh tận tụy với nghề! Thôi, chẳng qua anh chỉ kiếm cách, anh lừa gạt tôi để anh lấy tiền, anh đi đánh đòn, đánh đùm với những phuруг du dăng...

CÂU BÍCH — Thầy muốn nói thế nào cũng được. Thầy không nhớ cho, cách đây hai tháng, con có xin thầy cho con ra làm chủ mỗ Tiêu giao...

ÔNG TR. TH. CHUNG, cười gần — Anh lai còn nhắc đến việc ấy. Tôi đã bảo anh: tôi bằng lòng cho anh ra làm mỗ Tiêu-giao, nhưng trước hết anh phải học tập nghề làm mỗ, anh phải ở dưới quyền của ông Ban, đi theo ông ấy, chịu khó đê lâm, đê tri cố học cho am tường, thế rồi khi nào anh thông thoả, biếu biết công việc, tôi mới sẽ liệu.

CÂU BÍCH — Thưa thầy, không biết làm sao thầy cứ cố tình thầy làm nhục con. Chẳng ra gì con cũng là con ông chủ mà thầy bắt con ở dưới quyền một người làm công. Ở ngoài mỗ, cứ gi có một ông Ban, và các cái, các ký lục, con vừa trông coi, con vừa lập cũng được.

ÔNG TR. TH. CHUNG — Công việc lâm ăi chứ không phải chuyên chơi. Anh không biết nghề một tí gì mà anh lại đòi làm chủ thi làm thế nào được. Rồi anh chỉ quay

thôi, anh làm hỏng việc của tôi. Tôi biết, anh xin làm chủ là anh chỉ cố tìm cách để lấy tiền, chứ anh thiết gì đến công việc. Một người chỉ thú định hết lòng làm việc không khi nào lại cho như thế là nhục! Có biết vắng nhời mới biết sai khiến. Người ta chịu khuất nhục mà học còn chưa vào đâu nữa là kiêu hãnh như anh. Thôi, thôi, tôi thất vọng về anh lắm rồi, tôi không có thời giờ đâu để cãi vã với anh. Lần này tôi nhất định chỉ có hai đường: một đường, nhất nhất anh phải vắng theo lời tôi, tôi bảo thế nào, phải theo y như thế; một đường thì từ nay anh đi tự kiếm lấy công việc làm rồi muôn ăn tiêu, muôn sinh hoạt

không có quyền thế kia. Anh có nghe không? Tôi có quyền cắt lương của anh. Tôi có quyền không phải nuôi bao cô anh suốt đời, anh nghe chưa?.. Ủ, ử, danh dự, chí khí của anh để đâu? Tôi như anh ấy à, « cu vừa nói vừa đấm bắn » tôi nói thật, thà tôi đi làm cu-li, kéo xe, còn hơn là tháng tháng o gữa tay ăn xin, ăn mày tiền của bố mẹ.

CÂU BÍCH — Thầy gọi thế nào là ăn xin, ăn mày? Thầy giàu có, thầy có tiền, con là con của thầy để ra, con có quyền được xin tiền thầy.

ÔNG TR. TH. CHUNG — Lại có quyền, cái thẳng này là lุง thật!..



thế nào măc anh. Tháng lương này là tháng lương cuối cùng tôi cung đốn anh, chỉ có thể thôi...

CÂU BÍCH, sa sầm nét mặt — Thầy xử thế, thầy ác nghiệt quá... thầy coi con như kẻ thù rồi còn gì nữa, thầy không có quyền quá tay như vậy...

ÔNG TR. TH. CHUNG, tức giận — Anh ngu xuẩn lắm. Anh không có một tí gì gọi là ý thức. Tôi đã nói đến thế, tất là anh phải hiểu. Anh chỉ biết anh trân trân cái mặt, chốc chốc anh lại nhắc cho tôi biết rằng tôi không có quyền thế này, tôi

đúng có trông mặt tao nữa, đồ khốn nạn, đồ trâu, đồ chó, mày có ra ngay không mày chết với tao bây giờ. (Cụ lắc quát, khi nẩy lên, cụ với cái bàn lathom đập cầu, nhưng cậu đã mở cửa đường ra. Bàn lathom đập vào cửa kính, kính vỡ tan tành. Cụ không thở được nữa, hai tay ôm ngực rồi ngồi xụp xuống ghế, tay ôm thái dương. Ông Phúc chạy sang).

ÔNG PHÚC, khép cửa, thoát nhiên thang cu như thế thi lặng yên, jắc đầu sê di đến bên bàn, tì tay vào bàn rồi đứng yên dãy. Một lúc sau hình như sự cu buồn phiền quá, nên phải lên tiếng để an ủi cu — Thưa cu..

ÔNG TR. TH. CHUNG, từ từ buông tay, ngồi đầu, ngồi ngay dậy rồi lắc đầu — Thật hỏng! Rồi từ trong sương rời ra! Con với cái gì? Nó là cái nợ nó bão. Lần này không còn thế nào mà tha thứ được nữa... Ông Phúc, ông nhớ từ hôm nay trở đi, không được cho thẳng cả Bích lai vắng đến đây nữa, ông phải dập loong-toong, thư ký cầm cửa nó... mà không có được thi không cho nó một đồng xu nào nữa. Không một xu nào nữa, ông nghe chưa? Không lương, không lậu, nợ lân, facture, mặc kệ nó, hễ ông rả cái gì cho nó hay đưa tiền cho nó, mặc ông, tôi không biết. (Như

CÂU BÍCH — Lần nào con nói gì là thầy cứ mắng át đi. Lần này thầy đe cho con nói hết rồi thầy muốn làm gì con thi thầy làm. Con dám chắc bao nhiêu những người làm với thầy chẳng ai nề sợ, kinh phục thầy như thầy thường nói ra đâu. Lúc nào họ cũng chỉ mơ tưởng cướp sống lấy tiền tài, của cải của người...

ÔNG TR. TH. CHUNG, cõi nén giận nhưng không thể được, dám bàn quát tháo — Tao không thấy ai đâu, tao hãy thấy ngay mày đã, chính mày có cái ý dâ-man ấy chứ phải ai, chẳng phải người làm của tao. Thật là rồi từ trong sương rời ra. Mày dám đang tâm mở mồm nói những nhời ấy với bố thời mày tảng tận lương tâm rồi. Thôi, thôi, mày ra ngay, mày đi đâu mày đi, mày chết đâu mày chết; từ nay

Hàng Pardessus 1937-1938

Dệt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyet, màu không phai, mặc không nhau, nhẹ và ấm.

Nhưng thử hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

Bởi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de Luxe
Charles Mau's Tissus Tân Mỹ Tissus
C. M. T. & T. M. T.

Các ngai sê được vira ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleur may những tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vira lòng khách và tăng nhiều khách hàng

nói một mình) Đề tao xem mà làm cách gì... Ông Phúc, ông thảo cho tôi một bài báo cáo việc riêng, ông gửi đi khắp cả các báo, cho tôi. Phải đến thế mới xong đề không ai cho nó vay mượn nữa, chẳng có ngày nó phá hết cơ nghiệp của tôi mất!

ÔNG PHÚC, ngâm nghĩ rồi nói
nói — Thưa cụ, xin cụ bớt giận,
cụ hồi tâm...

ÔNG TR. TH. CHUNG — Ông bảo
tôi hồi tâm thế nào? Con với cái
như thế, không từ nó đi không
được... nó còn báo hại mãi.

ÔNG PHÚC — Thưa cụ chúng tôi
cũng chẳng dám bệnh gì cậu ấy,
nhưng xin cụ nghĩ lại. Cụ hãy phạt
lương cậu ấy, còn việc đăng báo
xin cụ thử cho. Việc là việc nhà,
không nên để cho người ngoài họ
đi nghĩ, dư luận của người mình
rất thiên lệch; hơi có một tí gì là
họ vồ lấy như mèo vồ mồi, rồi tha
hồ cho họ kiếm chác.

ÔNG TR. TH. CHUNG, dùn vai —
Ồ, ô, dư luận. Nếu làm việc gì cũng
sợ dư luận thì không còn dám làm
việc gì nữa. Không, không, không,
ông không nhớ rằng: tôi không cần
dư luận hay sao? Việc nhà tôi, tôi
xử, họ muốn bàn tán, họ nói gì thi
họ nói, tôi không cần, ông nghe
chứ? Sợ người ta chỉ trich, sợ
người ta nói, tôi cho như thế là
một sự nhu nhược, sự hèn, nhát...

ÔNG PHÚC — Bầm vang, chúng
tôi vẫn biết thế, cụ rất cương trực,
nhưng thưa cụ, ư... ư...

ÔNG TR. TH. CHUNG — Nhưng
làm sao? Ông cứ nói, việc gì mà lai
dẫn do như thế?

ÔNG PHÚC — Thưa cụ, việc của
cậu cả nhà ta cũng chưa đèn nỗi
nào, tôi giùm lại vách áo cho người
xem lùng.

ÔNG TR. TH. CHUNG, cười gần —
Úi chao ôi! Ông tưởng có đăng báo
họ mới biết hay sao? Tôi dám
đoan quyết với ông, ở trong nhà
tôi, không có một tí gì, một việc gì
mà người ngoài họ lại không biết...

ÔNG PHÚC — Bầm thưa cụ cái đó
quả có thật. Lần khi họ hỏi tôi
những cái lừa lùng, đột nhiên, thật
tình tôi không biết một tí gì mà họ
đã biết rồi. Họ quá ư thôké...

ÔNG TR. TH. CHUNG — Thôké à?
Hai tiếng áy còn là nhẹ.
Mà thật là những việc không có
can thiệp dính dáng đến họ một tí
gi. Có khi họ làm quá là việc của
nhà họ. Ông có biết tại sao không?

Cái đó chẳng qua là cái lòng nhỏ
nhen, đồ kỹ của người đời. Hết
miêu họ một tí gì là họ ghen
tức, bức đoc, họ hậm hực, họ mất
ăn, mất ngủ. Tôi biết, từ cái ngày
mà tôi làm áu khá dà là ai họ cũng
chú mục vào tôi. Nhất cử, nhất
động, họ đều đe mắt nhòm nhòm
như cú nhòm nhà bệnh. Tôi nói
thật: ngày hôm nay mà tôi thất
bại hay tôi chết thì sáng sớm mai
cả tỉnh này họ kéo cờ ăn mừng;
không những người ngoài mà cả
đến vợ, con, anh, em, họ hàng,
bạn bè của tôi cũng đều mừng rỡ,
tuy họ hèn hạ, họ không dám vỗ
tay nhưng cái vui, cái sướng hiện

trường này đến trường khác, cũng
mong cho nó ăn học cho nên người
đề nó về nó trông coi giúp đỡ công
việc cho mình. Ông làm với tôi
trong gần ấy năm giờ, ông cũng
biết cái lòng tôi đối với con cái
đấy nhá. Tôi làm ăn nhờ giờ được
khá giả cũng là đề cho chúng nó,
chứ còn đề cho ai...

ÔNG PHÚC — Thưa cụ, chúng
tôi xem hình như cậu ấy chưa định
chi. Giảng đến rầm, giáng tròn...

ÔNG TR. TH. CHUNG — Ủi da!
hai mươi mấy tuổi đâu rồi mà còn
chưa định chi, thì đến bao giờ mới
định chi. Giảng đã quá rầm rồi,
ông ạ. Thời thế là tôi tuyệt hy vọng
với nó rồi! Tôi biết, đó chẳng qua
cũng là cái lẽ « thửa chữ » của tạo
hóa. Ông giờ ông ấy bắt, hể được
cái này tất hống cái kia. Tôi chỉ
nghĩ tôi tiếc cho cái công trình của
tôi, bao nhiêu nán giờ khổ nhọc
mới xây dựng lên được cái sự
nghiệp ngày nay. Từ một anh hàn
sĩ trở nên đến cái địa vị một nhà
doanh nghiệp, tư bản, bao nhiêu
huyết hồn! Nào chung thuỷ đò,
thuỷ chợ, buôn ngô, buôn gạo, chạy
ô tô, xe kéo, môt phu, buôn tàu,
thật là không thiếu một việc gì mà
tôi không làm. Nó tưởng cái
nghiệp này tự nhiên ở trên giờ
rời xuống cho nên nó chỉ làm le
nó pha. Nó ngu, nó không hiểu
một tí gì là cái nghĩa đời người.
Đời người là một cuộc vật lộn, ai
đeo tay cứng cật mới sống được;
ai nhõ chân, sẩy tay là tức khắc
xuống bùn lầy, đất đèn ngay. Tôi
làm ra ngàn ấy tiền của là để cho
nó yên hưởng, tôi chết liệu tôi có
đem đi được không? Thực tôi
không ngờ con tôi mà lại đến thế!
Ông xem, năm nay tôi bao nhiêu
tuổi đầu rồi mà vẫn phải đầu tắt,
mắt tối làm việc. Có lẽ tôi phải làm
đến ngay chết, đến lúc lão hắt ra
chết không... Nhưng làm để làm
gi...

ÔNG TR. TH. CHUNG — Cũng thế
tuốt cả đấy. Tôi thì có khác gì ký
Lau, thông Yên, cũng đều là một
tui có máu mặt, có tiền, khác quái
gi? Ông thử làm ăn khám phá lên
rồi ông xem. Mười mấy năm giờ
nay tôi vật lộn với đời, những cái
mặt thấy, tai nghe đã làm cho tám,
can của tôi thảm tím. Tôi còn nhớ
cái hồi cũ nhà nó nhà tôi là mẹ
thẳng cả Bích Áy, cái hồi nó đi từng
hiệu sách đênh tưng đồng bạc,
thôi thi ngày đêm nó khóc lóc, tôi
cố bảo nó rằng: « Nghèo thi cực
nhục, nhưng giàu có cũng chán vạn
cái chua cay, đau đớn ». Câu nói
ấy thật không sai một tí nào. Đấy,
ông xem cái thẳng cả Bích đấy! Có
bảo như người ta tiếc của đâu. Rõ
đủ hết nha, đi Tây, đi Tàu, hết



trên nét mặt họ. « Phải! thẳng ấy
chẳng đỗ thì thẳng nào đỗ! Thẳng
ấy chả chết thì chết thẳng nào!
Tưởng mà sống mãi mà giữ lấy
của. » Toàn một giọng thế cả đấy!

ÔNG PHÚC — Bầm cụ dạy như
thế là đối với những người như ký
Lau, thông Yên, cùu Bình, hàn
Quý kia, chả đối với cụ, có đời nào
như vậy.

ÔNG TR. TH. CHUNG — Cũng thế
tuốt cả đấy. Tôi thì có khác gì ký
Lau, thông Yên, cũng đều là một
tui có máu mặt, có tiền, khác quái
gi? Ông thử làm ăn khám phá lên
rồi ông xem. Mười mấy năm giờ
nay tôi vật lộn với đời, những cái
mặt thấy, tai nghe đã làm cho tám,
can của tôi thảm tím. Tôi còn nhớ
cái hồi cũ nhà nó nhà tôi là mẹ
thẳng cả Bích Áy, cái hồi nó đi từng
hiệu sách đênh tưng đồng bạc,
thôi thi ngày đêm nó khóc lóc, tôi
cố bảo nó rằng: « Nghèo thi cực
nhục, nhưng giàu có cũng chán vạn
cái chua cay, đau đớn ». Câu nói
ấy thật không sai một tí nào. Đấy,
ông xem cái thẳng cả Bích đấy! Có
bảo như người ta tiếc của đâu. Rõ
đủ hết nha, đi Tây, đi Tàu, hết

HỘI THÚ HAI

Cách đây ít lâu.

Ở phòng tiếp khách của nhà đại
doanh nghiệp Trần thiết Chung.

Cái phòng này cũng giống như
các phòng khách của mấy nhà
triệu phú, nghĩa là nó không theo
kiểu, theo lối nào hết. Tày không
ra tây, tàu không ra tàu, ta không
ra ta. Đò trưng bày toàn là đồ rất
đắt tiền, có khi rất quý nhưng nó
hộp đa, hộp đầu. Một người sành
phải hạ cho nó cái tên « tẩm tẩm ».
Chẳng qua chủ nhân tham lam,
thấy cái gì cũng nhặt mà chất vào.
Chỉ quí hổ nó đắt, nó hiếm, nó quý.
Nó đã không theo kiểu, theo lối thi
cũng khó mà tả ra được; vậy lại
xin cứ theo cách bày biện lộn xộn
mà kê ra: nào hoành phi câu đối
nào tủ chè sập gỗ, nào tủ buffet, tủ
dessert, nào ghế Louis XIV, nào bàn
empire. Rồi thì què kệTau gỗ man
mặt đá, tủ bibelot cái đình. Rồi lợ
sành, lợ sứ, lợ Nhật, lợ Tàu, đùng
bèa những cặp ngà voi, những bộ
lòng công. Cái lư to sừng sững đứng
trước bộ bát biếu cán gỗ, lưỡi đồng.
Có cả những cái thống một người
ôm với đặc binh cao bằng đầu
người. Quay đi: đồ; quay lại: đồ.
Cuối cùng không còn lối mà đi.

Kéo màn lên, ông Trần thiết
Chung mồn man diều xi gà
to tướng dương ngoi phuot bang
ra ở trên chiếc ghế kỷ lục, nói
chuẩn xác: bà vợ bì. Bà ba vào
trạc ba mươi tuổi giờ lên, bốn
mươi tuổi giờ lại. Bà, thật mệt
hoa, da phán, mắt sáng quắc, sắc
natur dao cau: bà có cái đẹp lồng
lẫy và khéo trang điểm như một
người dân bá Âu. Giá dayen giờ
không xe lại với ông thì có lẽ
bà cũng được như cô Ba, cô Tư,
cô Năm, cô Tàu có tần dáng. Nhưng,
đầu sao, ông cũng đã lo cho bà
đủ cả, kim bội và bốn chữ sắc
phong nghìn năm danh giá của
bà cũng khá to!

ÔNG CHUNG — Đây, mình xem.
công việc mỏ Liêu-giao to tát nay
vậy đấy. Mình có kết sứ: giúp tôi.
Đừng có mua nhà, tậu đất, đặt lầu
lâm gi nữa, đê tiên lại làm mổ. Tôi
đam đoán chắc với mình làm gi
cũng không lãi bằng. Mình cứ xem,
mỗi lần thao crivé làm ra mất hơ
ba đồng bạc mà bán hơn mười
đồng. Lãi trọng thấy đấy, mình ạ.
(Còn nữa)

Vi huyền Bắc

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ



N 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÁY ĐÈN:

MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HÓI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xem này
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương :

Etablissements DAI-ICHI — 29, Bd Tongdorphaeng, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phu tùng các loại đèn.

Câu chuyện hàng tuần...

TUẦN LỄ vừa qua thực là lầm chuyện mà toàn những chuyện quan trọng.

Bên Âu châu, nước Đức kiêm tính nước Áo hay đúng hơn, nước Áo khâm khoán mời nước Đức đem quân vào cõi mà giúp cho mình thoát ly sự... độc lập.

Nước Anh và nước Pháp nghe chừng cũng tức tối lắm, nhưng chỉ tức tối xuông thôi, không lo. Nước Anh còn đợi hai năm nữa tổ chức xong việc « quốc phòng » (1) đã, rồi mới nói chuyện (hắn là nói bằng súng đạn) với bắt cứ nước nào muốn nói chuyện. Còn nước Pháp yêu hòa bình của chúng ta thì nghe đâu đã tuyên bố: « Hội quốc liên không thể can thiệp vào việc Đức - Áo được, vì đó không phải là một việc xâm lược ».

Nói tóm lại, nước Đức sẽ nuốt trôi nước Áo, như ta nuốt viên đậu cá, chẳng tanh tưởi đắng cay gì, mà lại hy vọng sẽ tăng sức khỏe nữa.

Nhưng nếu nước Tiệp-khắc là viên đậu cá thứ hai? Mấy hôm gần đây, máy bay của Đức đã thấy bay tới tấp trên địa phận nước láng giềng. Nước Tiệp-khắc là bạn thân của nước Pháp, vậy nếu nước ấy bị xâm lược thì liệu nước bạn có thể ngồi yên mà nhìn được không?

Hiện giờ thì nước Pháp chưa kịp nhìn ra ngoài, còn đương bận rộn về việc nhà việc cửa. Nội cá Chautemps từ chức, trước khi nghỉ viện đầu phiếu tín nhiệm. Thống lính Lebrun liền mời thằng ông Léon Blum lập nội các. Ông này định lập một nội các Liên hiệp Quốc gia dì từ cực hữu sang cực tả, qua khắp các đảng phái. Nhưng các ông Reynaud, Flandin, v. v... không ưng cùng đi với đảng Cộng sản, nên ông Blum đánh phai lập lại một nội các chiến tuyến Bình dân như hồi năm 1936. Ông Marius Moutet lại giữ bộ thuộc địa. Dân Đông-dương tha hồ vui mừng. Vả các hàng phở bình dân tha hồ đông khách bình dân đến ăn khao.

Đạo này, cả các hiệu cao lầu Tầu cũng đông khách lắm. Dân Trung Hoa đương sung sướng ầm ỹ vì những tin thằng trân trong tuần đăng liền liền trên các nhật triph Nam, Hoa. Nhưng quân Nhật đã lấy hết Sơn-tây rồi, và đương tiến đánh Thiểm-tây, Hà-nam; tướng Biền-tuần-Lục (dịch nguyên vận chữ Hata) sang thay tướng Tùng-Tinh lại

tuyên bố sẽ đánh mười năm, hai mươi năm, một trăm năm kỵ, tới khi nào lấy hết nước Tầu mới thôi việc chiến tranh. Vậy dân Tầu sẽ có thêm một nước thứ hai chăng? Một « tờ quốc » Trung Hoa và một « mǎn quốc » Nhật-bản?

Còn nước Nam ta? Hiện dân ta đương mong ngóng cũng như ta đã mong ngóng hồi năm 1936, tin tức Nội các Bình dân, mong ngóng được hưởng thêm một chút tự do dân quyền.

Và vì thế, dân ta đương lo toan, tìm kiếm những nhà hàng biển, những nhà có tâm huyết và có chấn tái để bước vào nghị viện khóa này, mà ủy cho họ cái chức trách khó khăn kia: dõi cho bằng được những tự do dân quyền mà minh chưa được hưởng và đang lẽ minh đã phải được hưởng rồi.

Như dân làng ráo chừng ta chảng hạn vẫn chưa được hưởng một tí tự do gi. Mấy chữ « tự do ngôn luận » đã thành những chữ chết. Vạy khóa này, có dân báo nào ra ứng cử nghị viên để đòi tự do ngôn luận không?

Chắc thế nào cũng lại sẽ có các ông chủ bảo Lục, Luận và Tháng. Chương trình ứng cử của các ông ấy vẫn là chương trình khóa trước. Mà chương khóa trước của các ông ấy thì các ông ấy giữ bí-mật lắm, chả ai có thể biết được.

Ngoài việc bảo cử ra thi vẫn dài dằng còn việc thuế thân, việc có liên can mật thiết với dân nghèo lầm và dân nghèo vừa. Cái ý sửa đổi rất tốt của phủ Thống sứ nhiều khi bị những người thừa hành hiếu sai lạc đi một cách rất tai hại và tức cười.

Ở một làng kia, vì số thuế thân năm nay hụt kém trước hai trăm (chừng dân nghèo và làng ít công dien). Nhưng cái danh sách dân đinh vừa nộp đến ông huyện thì ông này kêu rập lên: « chết! Ít ra phải bằng năm ngoài chứ! »

Thế là lý trưởng và chánh hội phải về lâm lại cái bảng thuế thân khác, đem ít người ở hạng một đồng lên hạng hai đồng ruồi, ít người ở hạng hai đồng ruồi lên hạng năm đồng. v. v... cho đúng với số thuế thân năm trước, tuy những người bị mang lên hạng trên chỉ đáng ở hạng dưới.

Còn những làng thuế thân nhiều hơn trước? (rất nhiều).

Chưa thấy ai nói đến Khái Hưng

Trước vành móng ngựa

ÔNG SĂNG-CÁT-TÓ

PHÍEN tòa Vi-cảnh hôm nay có một cuộc xung đột quan trọng của hai màu áo: màu áo da tim của lính cảnh sát và màu áo vàng của lính khố đỏ.

Bị cao nhán là hai người lính. Ra trước vành móng ngựa, Thuận và Du đậm chán vắng nhau đánh chát một tiếng, giơ tay ngang mày chéo rồi đứng im, thẳng như cây gỗ.

ÔNG CHANH ÁN — Thế nào? Có chửi cảnh-sát và làm rầm phổ lên không?

Cả hai cùng lắc đầu một cách lẳng lè. Du thì chỉ đến xin cho Thuận khỏi bị kéo vào bớp, còn Thuận thì thật chỉ có nói mấy câu ngọt ngào, lú-lé:

— Tôi không biết rẽ tay trái, ông ấy lại chửi tôi là sa-lô phay-ô ai chịu được.

— Thế nghĩa là anh không chịu được, anh chửi lại chửi gì?

Thuận với vang chĩa:

— Bầm, thế mà tôi chịu được. Tôi chỉ nói ngọt rằng cũng là mili-te cả, làm gì cho mất thề diện nhau thế.

Ra chỉ có vây thôi: không phải xung đột của hai màu áo, mà là cuộc xung đột của hai thế diện.

Bên tiên cáo cũng có hai, hai người lính cảnh sát. Về mặt cũng lạnh lạt, cứng cỏi, cùi chỉ cũng với vang. Miệng hùng hổ nói tiếng láy. Bắt đầu mở máy nhanh nhẹn, rõ ràng lắm, nhưng đến nửa chừng thì máy liệt:

— Họ đi xe đạp trái đường, tôi bảo lại còn lên tiếng mắng tôi là dốt, là ngu, ai chịu được.

— Thế anh có bảo người ta là salaud không?

— Non. Pas salaud, pas le temps ...

(Không, tôi không bảo là sa-lô, không có thi giờ).

Còn Hoàng Văn Du thì không biết gì cả:

— Hôm premier Mars, tôi đương gác, thấy ông sảng-cát-tó gọi, tôi

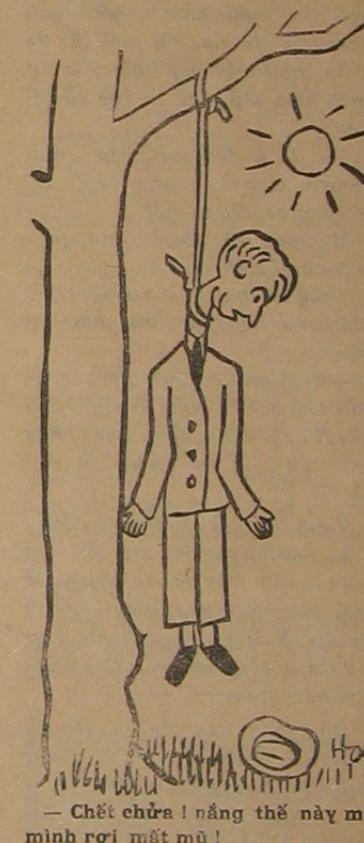
chạy lai thi thay đương cãi nhau với hai người lính.

Kết quả: không ai chịu ai cả. Thuận thì vì lúc nào tình tinh cũng hóa nhã, ngọt ngọt, còn Miện thì vì không có thi giờ.

Nhưng xem đèn cung, thi lối bắt đầu là ở hai người lính đi trái đường. Cho nên ông chánh án phạt mỗi người một quan và nhắc cho biết rằng làm lính chẳng hơn gì ai, nhau là chẳng hơn gì làm cảnh-sát.

Hai người cui đầu « ng » một lieng se sê rồi lùi lùi di ra, nhưng lúc ấy, ai tình ý nhìn nặt họ lướm hai người đội xếp cung phải nhận rằng trong thâm tâm, màu áo vàng chưa chắc đã chịu thua màu áo tim.

Tự Lý



— Chết chửa! nắng thế này mà mình rơi mất mũ!

PHÒNG TỊCH

CON CHIM



1 là cơm no rượu xay với ham tinh giặc | Bên bị bệnh gọi là
2 là ăn no đi ngủ, bay ăn no đi tắm ngay | Phòng-Tich
khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm liền, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn no rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chúa) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mồi mệt, buồn bã chân tay, bị lúu nấm sắc mặt vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thang dễ chịu hoặc khởi ngay
Liều một bận uống Op20

VŨ-BÌNH-TÂN Ấn từ kim tiền năm 1926 178 bis Lac-tray HAIPHONG
Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI; AN-HA 16 hàng Mã (Cuivre)-HANOI
Đại-ly phát-hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Cô linh 100 Đại-ly khắp HANOI và
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MIỀN, LAOS

Làm dân

phóng sự của Trọng Lang

I.—SAU LỦY TRE

(Tiếp theo)

Bánh cám

TÙ nhà ông đồ bước ra, tôi phải qua chợ. Chợ là một căn nhà ngói dài, rộng, rông quá cho một thôn ô. Mà chỉ tro tro có hai, ba hàng vải, một quán hàng nước với một hàng bánh... « ngọt ». Khách đi chợ là mấy anh cu-lì xe nhã nhã, mấy anh ăn mày nằm ngồi ngón ngang vì đã no, rồi một lũ trẻ phần nhiều không quần, xanh vàng như sáp, chỉ to béo có cái bụng.

Tôi đê ý đến mệt bày bánh « ngọt », vàng cháy như bánh da, to bằng cái đĩa ta một.

Mụ hàng mới tôi, vì mụ quen mồm mời mắt rồi.

Thấy tôi thèm ngồi xuống chiếc ghế con ở hàng mụ, mụ tủm tỉm cười :

— Ông sợi thử một chiếc « ca-tô » nhà quê ? Chẳng kém gì ở cao lầu Hà-nội đâu, ông à. Bánh chay thì trinh mệt. Có nhân, xu một chiếc.

Thấy tôi ngắm bánh, mụ giảng :

— Bánh « ca-tô » này tôi làm bằng... cám trộn với ngô rang dã nhỏ, với một tí mật. Đem cho vào khuôn rồi đem nướng. Bánh chay thì chỉ có cám, ngô, mật. Còn bánh có nhân, thi...

Mụ ngại ngùng. Nhưng rồi mụ cũng nói, vì không mấy khi được khoe tài sáng chế của mình :

— Nhán, thưa ông, thi làm bằng... cù chuối !

Thấy tôi mỉm cười, mụ nói vội thật to :

— Trước tôi đã có buôn bánh khách đủ thứ, con lợn, tai voi. Họ chê bê quá, không mua. Ế mãi vài lần. Nên phải nghĩ ra thứ bánh cám. Trinh mệt, đắt như tôm tươi, vì nó to thế kia mà ! Người khảnh ăn, chỉ hai Khải-dịnh là no tắc ruột !

Gióng mụ bỗng nhỏ đi :

— Nhà quê, ông biết đấy, không cần ngon, chỉ cần no !

Tôi mua mấy xu bánh vừa chay, vừa nhân để chia cho lũ trẻ du dương theo mắt nhìn tôi, thản nhiên và chán nản như nhau một cái gì đó.

Tôi đưa bánh cho một thằng lớn nhất, mắt lờ đờ, hai tay giữ lấy gáy, như nó ngủ đứng.

Tôi bảo nó :

— Chia nhau cho đều, nhé !

Nó hắt hám, uể oải bảo lũ trẻ :

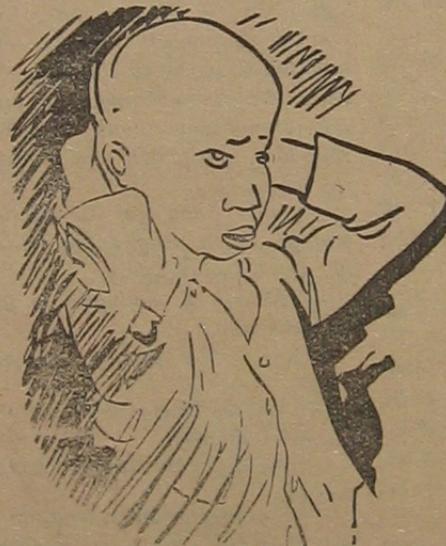
— Muốn ăn thì cầm lấy ! Người ta cho đấy !

Lũ trẻ lầm lết nhìn nhau. Tôi có cảm tưởng rằng nếu tôi quát to một tiếng, tất chúng nó ú té chạy hết.

Thằng lớn bắt đầu bỏ hai tay, đi lại tôi, bộ tịch hung hăng, như một anh trương tuẫn :

— Mẹ kiếp ! người ta cho còn làm bộ ! Đề ông vậy !

Nó cầm lấy chục tấm bánh, không cảm ơn, lảng lặng quay đi. Lũ trẻ theo. Quá mươi bước, chúng vây lấy thằng lớn, vừa kêu, vừa nhảy, cho đến lúc thằng



này đứng tra ra đấy, nhìn hai bàn tay không mà chửi lảm nhảm.

Mụ hàng bánh nhìn lũ trẻ, lắc đầu :

— Ông xem, trẻ con nhà quê đấy ! Bố mẹ đi làm đồng, chúng nó suốt ngày la liếm đầu đênh sò chợ. Bụi cát gì cũng ăn, động một tí là rέo ba đòi nhau mà chửi.

— Mụ chỉ một thằng bé độ lên hai — bụi cát gì cũng đút vào mồm. Bắt cá ran mà ăn, cá dắt, cá cút chó nứa ! Ông bảo làm gì mà không ốm ?

Tôi hỏi :

— Sao không cho chúng vào trường làng mà học ?

Mụ cười :

— Ông cho cái trường như cái nhà hoang ấy ! Đi học ? Dễ chua ! Học à ? Học trong bát... khoai. Cơm còn chả có đồ vào miệng, tiền đâu mà đi học ..

Như đã đánh hơi thấy mùi tiền, mấy anh bị gáy nhăn nhó, rén lùi dǎng xa rên lại phía tôi.

Bữa cỗ nhà quan

Hôm đó, tôi bỏ bữa cỗ, để xem dân quê ăn. Bên cạnh ông H., tôi đi lại được tự do như người nhà. Và tôi đã được thấy những đoạn kịch « ăn » mà, riêng tôi, tôi cho là ngộ nghĩnh lạ.

Ăn vụng, ăn cắp

Có hai thứ được ăn trước, nhưng mà ăn vụng : ruồi nhặng tung tàng, đậu từ ngoài cầu ao, rãnh nước, cho đến dầu, mặt người thái thịt. Và người làm giúp. Những người — theo lời ông H. — không ai mời mà cũng cứ « xông » vào bếp, bắt cứ việc gì cũng làm. Ông H. chỉ một đám bốn, năm mụ dân bà nghèo ngồi quanh nồi ba mươi cơm :

— Ông xem ! Nồi cơm tuy to, nhưng một người vẫn cũng đủ. Thế mà đến bốn, năm người vẫn ! Lại việc này nữa : một đĩa thịt ranh con, có khi đến ba « đĩa » tranh nhau thái. Không có dao, thì

một đĩa cầm thịt cho đĩa có dao thái.

Ông K. chép miệng :

— Ông xem, cùi động có tiếng đúp bát, là họ vác bụng đến ngay. Chắc ông sẽ vui vẻ ca tụng cái tình yêu nhau giữa người cùng làng ! Nhưng, nếu nhà này có cướp thì tự nhiên họ ngủ say ghê gớm lắm !

Tôi bẩm ông K. để cừng nín hơi đứng nhìn : ngay chỗ sau bếp, cạnh chuồng lợn, một anh trai làng đang vừa... ăn cắp, vừa ăn vung ! Nó đút một miếng thịt bò sống thật nạc, phỏng chưng một cái lát, vào phía trong cạp quần. Còn một miếng băng cái chén

nhỏ, nó cho vào mồm, trêu trao nhai, rồi vươn cổ ra nuốt đến ba, bốn lần.

Ông K. cười :

— Đáng lẽ thì trói anh này lại, giao tuần bỏ rơ hay là đem phơi ngoài diêm một ngày một đêm. Hôm nay, xin nè có ông !

Vâ... ăn cỗ

Ông nhìn lên phía nhà trên :

— Tôi nghiệp, oan cho các cu ! Thay cứ bò nọ đến bò kia hết veo veo, ở nhà tôi đã bảo các cu ăn như tăm ăn rồi ! Thật ra, tuy họ ít khi ăn thịt, mà ăn cũng chỉ nhiều hơn bình một tí thôi. Chỉ khác là họ ăn được cả xương, như xương gà, xương cá, cả thịt sống, cả mõ, ăn miếng to và nhỏ rất ít !

Tôi cười hỏi :

— Thế mà họ không đau dạ dày ?

Ông K. cũng cười :

— Một năm một lần còn thì cả đời rau, khoai, thì việc gì đến đau dạ dày ! Vâ lai, một lần ăn, họ đã có rượu để tiêu thịt. Hòn nứa, trong túi mỗi người » it ra là vài quả ót, một hai củ gừng to tướng, một nắm lỏi sống ! Một miếng thịt, một miếng gieng, một củ tỏi, một chén rượu, trong một dạ dày không hay phải làm việc như dạ dày của tôi chả hạn ! Thế chừ, đến nữa cũng tiêu bằng bằng !

Trở lại câu chuyện ăn cắp thịt, ông K. còn cho tôi một tài liệu :

— Mấy năm về trước, cứ xong một bữa cỗ, là nhà tôi mất hàng hai, ba mâm đồng, vỏ số đĩa bát. Mãi sau, mới khẩn phì ra là các ông bà đến làm giúp, nhưng lúc đem ra ao rứa, các ông bà đó đem liệng mâm xống ao, đánh dấu chỗ, để lối đến se rập vào mò lấp đem về.

Sở dĩ khám phá ra việc đó, vì tát ao. Thay lảng lảng định vào giếng thép cả một cái xương đùi bò. Va ở trong bùn, một cái mâm đồng đã rỉ.

(Xem tiếp trang 19)

Trọng-Lang

CUỘC ĐÒI MÓI

Xá giao

Phục sức của dân ông

(Tiếp theo)

TRONG một đám cưới, vấn đề phục sức của dân ông là một vấn đề khó nghĩ cho rất nhiều người trong thời buổi này. Vì người thi vội quốc phục, người thi dùng áo phục, không có nghi tiết gì rõ ràng nhất định cả.

Mỗi ý kiến đầu tiên, khi chúng tôi nghĩ đến vấn đề này, là trong những cuộc hành lễ long trọng ở trong phạm vi phong tục, ta nên dùng quốc phục. Có nhiều lề bênh vực cho ý kiến đó.

Trước khi áo phục thành một thứ y phục duy nhất của dân ta, trước khi quốc phục bị triệt bỏ hoàn toàn, — mà cái thời kỳ ấy biết bao giờ mới tới — thì tất nhiên ta không thể nào nhất thiết riêng ta chỉ dùng áo phục thôi mà không thêm mặc tới quốc phục, trong bất cứ trường hợp nào. Ta dùng áo phục để cho tiện sự giao dịch hàng ngày, nhưng đến những cuộc hành lễ còn có nhiều người mặc quốc phục, — như trong một đám cưới tất cõi có những bậc già cả mặc quốc phục, — thì ta có thể tạm gác bỏ áo phục mà dùng quốc phục như mọi người để cho cuộc hành lễ có vẻ long trọng. Đó là một lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là người Nam mặc áo phục thường không có đủ các thứ lỗ phục cần dùng, thành thử trong những cuộc hành lễ kia không áo mặc được đùn phép, mỗi người mặc một lối khác nhau, sinh ra những cảnh tượng lỗ lảng, hồn độn rất nực cười. Nếu ăn mặc quần áo ta, sẽ tránh được điều đó.

Trái lại nếu ta muốn mặc áo phục trong một đám cưới, ta phải vâng theo hai điều kiện quan trọng. Một là phải biết rõ trong đám cưới có nhiều người mặc áo phục không, vì nếu tất cả đều mặc Nam phục mà riêng ta áo phục, ta sẽ là điểm chung mục của mọi người, và làm mất vẻ long trọng của toàn thể. Hai là phải mặc đúng phép, chứ không

phải bắt cứ bộ nào cũng mặc được trong lúc đó.

Ta nên nhớ thường đám cưới là về ban ngày. Vậy ta không thể dùng smoking được. (Bên Âu châu, trong những đám cưới lớn, người ta có dùng habit, nhưng cái lê ấy không được những người thức giả hoan nghênh, vì habit là một bộ áo mặc đêm) Ta nên mặc thế nào? Tùy theo địa vị của ta trong đám cưới.

Chú rể, nếu mặc áo phục, có thể dùng quần áo đen, có hai khuy, có viền hay không cũng được, đi giày đen da thường (chứ không phải giày láng), áo sơ-mi không cần phải có plastron cứng, nên dùng plastron mềm có chiết nếp, và đeo ca-vát màu (chứ không dùng màu đen). Có thể kèm thêm một đôi găng trắng.

Phụ rể, độ bốn hay sáu người trẻ, nên mặc áo đen (1) như chú rể, và mặc quần đen (2) có kẻ giòng gioco, kẻ ô nhô, hoặc kẻ chân gà màu trắng, màu xám, v.v... giày da đen, đánh sáp, ca-vát màu, v. v. Gants màu xám, hoặc màu ngà, màu beige, màu maslic.

Đồng hồ đeo tay dù đẹp đến đâu cũng không dùng với lễ phục được. Chỉ nên dùng đồng hồ bô túi quần, có giây đeo vào thắt lưng.

Còn những người dì họ đám, an mặc có thể tùy nghi hơn, nghĩa là có thể mặc áo thường, nhưng màu xám, và giày đen, cồn cứng, v. v... cho có vẻ long trọng.

(Tôi bô hẳn bộ jaquette không nói đến, tuy chính nó là bộ áo hợp thời nhất cho một đám cưới. Vì người Áo-nam ít dùng đến, và có lẽ nó sẽ không bao giờ thành thông dụng cho dân ta).

Nếu sau đám cưới, có tiếp tiệc trà, thì chú rể có thể thay bộ áo vui vẻ hơn để tiếp đãi mọi người. Tối đến nếu có dạ hội, có khiêu vũ, thì những người lịch sự và sành ăn mặc đã về thay smoking hoặc habit rồi trở lại dự cuộc.

Về mùa nóng, bộ spencer dùng trong đám cưới rất đẹp và rất tiện, vì dùng ngày hay dùng đêm cũng được.

T. 1-2 — Hoặc có thể áo mản bleu marine và quần xám.

MỘT CẢNH BỜI IT NGƯỜI BIẾT TÓI CỦA TOLSTOI

(Tolstoi một nhà đại văn hào nước Nga chết đã ngót 30 năm nay. Trong kỷ đệ nhì thập ngũ chín niên kỷ niêm ông, biết bao nhiêu người kinh ngạc về tài năng và ảnh hưởng của ông rất là cường lanh. Nhưng rất ít người nói đến cái đời sống bình thường giản dị của nhà đại văn hào ấy. Dưới đây là bài kinh lai chuyện đó cùng các bạn).

TRONG miền Jasnaia Poliana rất rộng rãi, Tolstoi đã đắm mê cùng cảnh sắc thiên nhiên. Ông viết: « Muốn thấy hạnh phúc dễ dàng thì không bao giờ ta nên xa cảnh vật, nghĩa là ta phải sống một đời với mặt trời, với gió mát, với không khí trong lành, với hương sắc thiên nhiên...»

Viết như thế, Tolstoi cũng làm được như thế. Mặc chiếc blouse chùng, thắt lưng da, đi giày tự tay mìnhan đan lấp, ông cùng với các bạn điền, cấy cày, làm cỏ, gieo hạt giống. Cái đời đó đúng như những lời ông tả trong truyện của ông:

Trong cuốn Guerre et Paix ông viết: « Từ sáng đến chiều tôi làm việc và tôi rất khỏe mạnh ».

Ông sống rất giản dị, tình khiết. Ông thường vẫn nói:

— « Đang nhẽ ăn những thức ăn ngọt, béo, bồ phiền phức mà tôi vẫn dùng quên, tôi thấy thực đơn: canh rau, bánh, nước lă lại cần thiết và ngon lành hơn ».

Tolstoi hết sức công kích rượu và thuốc lá, theo ông, là những chất độc phá hoại cơ thể và lương tri của người đời.

Binh ông là một cái thi dụ «sống» cho chúng ta biết kết quả tốt đẹp của sự kiêng khem rượu và thuốc lá. Ông chết năm 1910 trong khi đã 82 tuổi. Nếu không có sự ái trốn gian nan ngày 29 Octobre thì ông còn sống thêm được năm năm nữa. Năm 1897 trong kỳ hội nghị quốc tế y học, giáo sư Lombroso đến thăm ông và ngạc nhiên hết sức về sức khỏe của ông: vì ông chơiennis, cưỡi ngựa và bơi như cá trong vòng 69 tuổi.

Tuy thế mà Tolstoi không sao cảm hóa nổi mọi người trong nhà để cùng ăn rau như ông dù rằng mấy người con gái ông — cái đó chả ai lấy làm lạ — đều theo cách ăn rau như ông cả. Thành ra trong nhà bao giờ cũng có hai món ăn riêng. Một món toàn thịt cá và một món chỉ riêng có rau đậu.

Một hôm Tolstoi cùng các con gái chồng một bà cô là Tatiana khi đến chơi. Bà này xưa nay không biết (!) ăn rau bao giờ. Ông đem buộc vào chân ghê cho bà ấy một con gà và để trên bàn một con giao nhons. Cố nhiên là bà Tatiana không hiểu gì hết. Ông liền cắt nghĩa: « Cố muốn ăn thịt gà, nhưng ở đây chúng tôi không có ai giám cầm giao cắt tiết nó cả. Vậy chúng tôi đã sẵn sàng rồi, cố chí giết lấy mà dùng ».

Ấo rau không những là cần cho ông mà ông lại còn coi là một chủ nghĩa nữa. Ông nói: « Người ta muốn cộng bằng phải dừng ăn thịt. Còn gì vò nhau đạo bằng giết một sinh vật để ăn cho thích khẩu. Người ta có thể sống khỏe mạnh như thường không cần ăn đến thịt các giống sinh vật cơ mà!... »

Cái thiên tài của nhà đại văn hào ấy, chúng ta chưa giám — vì chưa có thể — giảng nghĩa một cách dễ dàng rành rọt được. Tuy thế chúng ta cũng thử đặt một câu hỏi sau này:

— « Nhà đại văn hào có thể trở nên bất tử và còn minh mẫn, tình ta đến tận lúc chết được không, nếu nữa chứng ông không ăn rau nữa ? ? ? » (L. Gerber — Vie et Santé)

Cô Bảo Văn dịch

Cải chính

Trong bài «Bàn Suông» kỳ trước: những con ngựa thanh tú xin đổi là: những con ngựa thanh tú.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L.G.I.

Angle Rue Richard et
Bergnis Desbordes — Hanoi

BÉO... GÂY

Bán bì béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo lão thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cần đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỞ VÚ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để lòn vú đẹp cõa bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm giàn và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p50

Bán tại hiệu:

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi



Hãy gửi chū ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

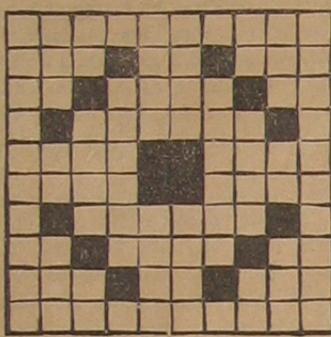
N° 28 Bourin, Hanoi
mà xem vận - hạn, tình-
duyên, con cái, của cải,
kẻ thù, người yêu. . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo - đảm cho khỏi mất.



NÓI CHỮ

— Cháu đã được đầy
năm chưa nhỉ?
— Thưa bà cháu hãy
còn «thiếu niên» đấy ạ.



NGANG

1) Đì luôn nhưng không tới đích nào.
— 2) Vì tức quá. Tiếng khóc. Trông thấy phải sợ — 3) Trung tâm của thần kinh. Ân cũ đã định. Hình chất của nó có thể là «bánh đúc» (nghĩa bóng) — 4) Gia-dinh nào cờ [bạc, chori bời thi ròi cung đến thế (lời đàn bà) — 5) Xέo lám cũng quẩn. Cái va-li của ông quan cờ — 6) Tiếng qua khoang (nghĩa đen và nghĩa bóng). Là dành từ thi ăn được, nhưng là quan (tù (article) thi thường đặt trên vật không ăn được. — 7) Sung.. lên. Rải rác. Được! — 8) Trò chơi bé nhỏ ấy đã lan khắp thế giới trong một năm 1933 thôi. Chín câu lanh. Khung của những làn nước — 9) Nằm (tiếng mắng của đàn bà cay nghiệt). Nôn. Công việc của thuyền gang và bánh xe sắt — 10) Biết thư của chị Hằng.
DOC

1) Nếu cao thi có tướng sát phu (sách tướng dạy thế) — 2) Tiếng vịt cái. Âm và mềm. Đứng tự xưng thế với những người nghèo đói hèn hạ — 3) Tất nhiên. Có nào có cái tên xinh đẹp ấy thi nay vừa mười bảy tuổi annam. Tiếng

GIẢI ĐÁP BÀN Ô KÝ TRƯỚC

NGANG

1. Loang toàng — 2. Ông. Nhũn. U — 3. Lý — 4. N-L. Lệnh. Ân — 5. Giải thưởng — 6. Triết hoang — 7. Ông. Tưởn, Ông! — 8. Ông — 9. Ông. Ân nô, Ân — 10. Giòng giồng.

ĐỌC

1, Liền thoảng — 2. Ông, Nhũn, Ông — 3. Ông — 4. Ông, Lệnh, Ông — 5. Giải thưởng — 6. Triết hoang — 7. Ông, Ông, Ông! — 8. Ông — 9. Ông, Ông nô, Ông — 10. Giòng giồng.



CHỈ CÓ HIỆU Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát lát Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ
Tân Thời và các kiểu vỉ đầm
(Sacs pour dames) rất đẹp.
Bán khắp cõi Đông - Dương

Từ nay có thu từ giày bán đến
9 Paul Bert vì bản hiệu đã dọn vào
xưởng đây rồi.



Lần thứ nhất xú ta có kiệu

Chemiselle đep :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le 1 riceot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, Rue des Éventails, Hanoi

Maison fondée en 1910

TRÔNG TÌM

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

CÓ THÈ NGĂN KHỎI SÂU RĂNG ĐƯỢC KHÔNG ?

MUỐN khỏi sâu răng chỉ cần có một chai nước pha magnésie (Mỹ duong) ở trên bàn rửa mặt. Mỗi buổi tối, trước khi đi ngủ, đánh răng và súc miệng bằng nước ấy rồi ngâm một lúc lâu trong mom cho nước ấy ngâm vào răng. Cách đó làm cho những chất toan khỏi ăn hại lẩn ngoài răng và làm cho răng sáu.

CÓ THÈ RỬA NHỮNG ÁO HAY KHĂN QUÀNG LÒNG GIỐNG BẮNG DẦU SẮNG KHÔNG ?

CHỘN cát nhỏ và mặt cưa gỗ acajou với dầu sắng. Xát những thức ấy vào lòng giống rỗi mang phơi khô ở trong đám. Lòng cáo hay thò trắng thì dùng bột talc (hoạt thạch) pha với dầu sắng xát khắp lỗ iỏi phơi khô.

RỬA BỒ TRANG SỨC BẰNG CÁCH NÀO ?

MUỐN RỬA những đồ trang sức hay những vật quý giá bằng vàng, bạc hay bằng bạch kim, người ta bỏ những vật ấy vào một cái bình, rồi cồn 90 vào và để ngâm một đêm. Hôm sau vớt ra lấy mặt cưa đánh. Những đồ vàng bạc mỏng mảnh thì bỏ vào nước sà phòng nóng rồi lắc cho nước chòng chành. Xong lấy miếng da hay da mềm đánh bóng.

BẮNG VÀO ĐẦU ĐỂ XEM TUỔI CÁ ?

LẤY một cái vây to ở giữa mình một con cá chép, rửa cồn thật cẩn thận, rồi dùng cái cặp cặp vây cá ấy giờ ra chỗ sáng, nhìn cho kỹ. Nếu ở giữa vây có một điểm trắng nổi bật lên thì lúc con cá chép đó đã được một tuổi, nếu quanh điểm trắng có một cái vòng là cá hai tuổi, hai vòng là cá ba tuổi, và cứ thế lần đi. Dù chỉ mới thí nghiệm vào những con cá chép ít tuổi mặc dầu, người ta cũng có thể tin được rằng những cái vòng kia cứ cùng với con số năm mà tăng lên.

(D. I.)

M. dịch

PHẢI CÓ BÚ ANH SÁNG

THƯỜNG TÌNH nhiều người công nhận rằng một ánh sáng điện mạnh quá lấn mắt ta không thể chịu nổi và có ảnh hưởng rất hại cho mắt. Đó là một điều xét đoán rát sai lầm xưa nay, nhưng cũng có một nguyên cớ, bằng vào chỗ khuyết điểm về cách dùng ánh sáng điện của ta xưa nay : phát ánh sáng không đều. Trong nhiều trường hợp, mắt bị chiếu sáng quá, thật là một sự rất nguy hiểm.

Do những điều nhận xét ấy, người ta đặt ra những phương pháp đề phòng không những chỉ cần thiết cho vệ sinh riêng và chung, nhưng còn thiết dụng riêng cho vệ sinh nhà trường, vệ sinh trong công việc làm, vệ sinh và toàn thể dưới khắp các phương diện.

Vâ, lấy được một ánh sáng tốt, chỗ nào cũng dùng ánh sáng cho dù :

Là đảm bảo được cái phi phạm vô ích về sự làm việc của trí não và sự mệt mỏi mắt do phải làm việc ở những nơi không được thích hợp ;

Là đảm bảo sự tinh tường của mắt là để đặt con mắt, một cơ quan rất quý, không thể thay được, cái chính yếu của sự hoạt động của người ta, một bộ phận mà sự mệt đi sẽ dim người ta vào trong đêm tối dữ dội, cũng như là đã bước qua ngưỡng cửa cõi âm ;

Cũng là bắt buộc sự sạch sẽ trong các phòng làm việc hay nhà ở : có phải rằng sự tối tăm khiến người ta biếng nhác lau dọn mà trái lại, sáng sủa khiến người ta không thể bỏ qua những chỗ gai mắt ấy không?

Ánh sáng còn mang đến chỗ chúng ta ở sự vừa lòng, cái vui thú và sự vui vẻ ;

Có đủ ánh sáng là nói tóm lại, giữ phép vệ sinh, bảo vệ sức khỏe của thể chất và tinh thần người ta, không có ta sẽ không thể hưởng cái vui thú ở đời được.

(Je sais tout)

M. dịch

Tại 158, Đường cầu Cầu Đông
(158 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học - Đường Paris

Nguyên Trang-ký bệnh-viện

quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kíp mời về

nha lác nào cũng được.

**Có phòng dường bệnh
và hộ sinh**

GIÁC NGỦ... VÀNG

— Thưa ngài, rất khó chịu cho tôi là sau mỗi bữa cơm, tôi thấy.. buồn ngủ không thể nào gượng được. Vợ nhở ngài chỉ giúp cách chữa cho tôi tránh cái thói quen ác hại đó.

— Rất dễ, ông chỉ việc đi nằm ngủ thôi! Cứ giả nhời đó tuy dẫu đi nhưng rất sát lý. Thật ra đã nhiều lần các người trong các giới (bác vú, quý phái, bình dân...) thường tự hỏi: giấc ngủ trưa có ích hay hại?

Vậy, muốn giả nhời chỉ cần phải mở cuốn sách « thiên nhiên » là đủ.

Người làm ruộng, sau bữa cơm trưa liền đến bón đất bụi cây làm một giấc độ 2 giờ. Nếu là mùa đông, họ sẽ chui vào ồ rơm ngủ để cho đỡ tiêu hóa và đủ sức làm việc.

Nhưng vật kém ta bè trí não cũng biết nằm ngủ sau khi ăn, mùa hè cũng như mùa đông, trong một ngày chúng cần phải ngủ một giấc để bồi bổ lại sức mạnh mà làm việc.

Vậy thì, về hình thức, giấc ngủ trưa làm cho ta khỏe mạnh, đúng phép vệ sinh.

Ngủ sau một bữa cơm trưa rất có ích — cái đó bấy giờ không ai cãi nữa — thế mà ngủ sau bữa cơm chiều lại càng có ích hơn.

Sau bữa cơm trưa (1 giờ) và sau bữa cơm chiều (6 giờ) tốt hơn hết là hãy đi làm một giấc ngủ.. quý nhở vàng.. Trưa ngủ độ 1 giờ và tối ngủ độ 15 phút đều là những thói quen tốt không nên bỏ.

Còn những người đau ốm, những người làm việc bằng trí não, những văn sĩ mà luôn luôn bộ óc phải quay cuồng, thì giấc ngủ dài sau bữa cơm lại càng quý giá. (Nhà văn Balzac cũng nhớ cách đó mà viết được rất nhiều bài có giá trị) Các nhà văn, sau bữa cơm trưa có thể ngủ đến 1 giờ sáng (cắt đêm ra làm 2) và làm việc bắt đầu từ lúc đó! Như thế không những óc được nghỉ ngơi mà lại còn gấp lục yên tĩnh để làm việc nữa.

Vậy sau bữa cơm — nhất là mùa hè đã tới đây — các bạn hãy ngủ đi.

(Vie et Santé)
Cô Bảo-Vân dịch

LU'Ơ'M LẶT

Nhà công cộng
cho con nít

NGUỒI TA biết rằng ở Đức có những cuộc vận động có phương pháp để làm tăng sự sinh đẻ trong nước và khuyến khích những công cuộc tổ chức bay những việc mới là về vấn đề này.

Một việc mới là gần đây là một nhà công cộng rất hoành tráng, gần ngay giữa thành phố.. một nhà công cộng cho con nít.

Nghĩa là ngày đêm bất cứ giờ nào, cha mẹ muốn khỏi bận bịu để đi làm công việc của mình hay đi xem hát, có thể đưa con đến đây.

Có những đoàn nữ khán hộ trông nom những trẻ nhỏ..

Trước sự đe dọa hoan nghênh của ngài bà công cộng cho con nít ấy, người ta định xây nhiều nhà nữa!

(Dimanche illustré)

« Món ăn » hằng ngày

NGUỒI TA mới sưu tập được những con số rất đáng chú ý về việc tiêu thụ giấy nhật trình ở các nước.

Người ta đã tính « món ăn » hằng ngày ấy của từng đầu người, kết quả như sau đây :

Nước Anh đứng đầu với 26kg. 07 mỗi người mỗi ngày; rồi đến Mỹ : 24kg 76 ; Úc : 19kg 20 ; Argentine : 12kg ; Hòa-lan : 11kg 29 ; Pháp : 8kg 60 ; Nhật 5kg 30 ; Đức : 3kg 26 ; Ý : 1kg 63 và sau đến Nga : 1 kilo.

Xem đó thi tính ra cái món ăn giấy nhật trình kia ở mỗi nơi khác nhau xa.

Nước Pháp đứng khoảng giữa, « ăn » có chừng đó.

(Còn nước Nam ta, hẳn là ít dùng cái món khó tiêu ấy.)

(D. I.)

Đặt sét hay giấy...

TRONG cái thế giới hỗn loạn này, những hòa trác còn có giá trị gì không? Mà có phải là khi chỉ còn như « những tờ giấy lộn » như thủ trưởng Đức Berthmann-Hollweg đã nói, trước hối Âu chiến năm 1914 ?

Có ai biết rằng, về vấn đề hòa ước, cách đây ít lâu, người ta đã tìm thấy ở Mesopotamie một bản hòa ước cổ bon hét từ xưa tới nay?

Bản hòa ước ấy thích vào một tảng đất sét hình quả trứng và kết lồng cuộn chiến tranh của hai quận Logath và Umma... 2900 năm trước Thiên chúa giáng sinh.

Ngân nỗi! dù có hòa ước ấy (tuy bền hơn tờ giấy lộn nhiều), it lâu sau hai quân lại đánh nhau.

Đó đủ chứng thực sự mong manh của cái lối kinh hòa ước ấy.

(D. I.)

Đại dãy và luật
trọng lượng

THƯỜNG khi mùi vị một món ăn còn lại rất lâu sau khi ta đã dùng món ăn ấy. Ta tưởng đó là do sự tiêu hóa chậm của dạ dày hay món ăn ấy không thích hợp. Bác sĩ Henri Bon nhận ra rằng người ta vẫn thường làm lão như thế. Ông nói rằng mùi ấy có thể do ở mõm hay ở phổi đưa ra; nhưng nếu thực là ở dạ dày đưa ra, cũng không phải nguy hiểm gì. Nguyên do, vì thức ăn chùng chất lên trong dạ dày theo thứ tự của sức trọng lượng. Tùy theo tạng người và chỗ ống quản nối dạ dày với ruột, nhiều món ăn tiêu xuống trước, không phải vì dễ tiêu hóa hơn, nhưng vì ở gần màng ống quản hơn. Những thức khác tiêu sau, cũng vì sự tinh cờ của chỗ đứng trong dạ dày.

Nếu khi những món trên chưa kịp tiêu, người ta ăn vào một món khác, mà vì sức trọng lượng, chiếm được một chỗ lý do, món ấy sẽ tiêu xuống ruột trước và những món bữa ăn trước sẽ còn ở lại. Người ta thường xét ra rằng những thức ăn nặng lưu lại trên 48 giờ trong những dạ dày lành mạnh, khi mà hai hay ba bữa ăn trước đã tiêu hết.

Vậy không nên lơ ngai về những mùi vị qùi lèn ấy, có lẽ không thơm tho gì — trái lại —, nhưng thường không phải một diêm dáng lo của bộ tiêu hóa.

(Je sais tout)
M dịch

TIN CĂN



— Ông chủ tao sai tao hai việc
khó làm lắm mày ạ.

— Thế chả: ông ấy tin căn mày
đấy?

— Không, ông ấy bảo tao cút ra
cửa và không được trở lại!

Diện tích và khối
tích của bê cả

DIỆN tích suốt mặt bê trên quả đất ta ở là 370 mươi triệu nghìn thước vuông và tổng cộng khối số nước chứa ở bê thi ước độ 400 triệu nghìn thước khối, nghĩa là gấp 14 lần đất kè từ mặt bê trổ lên (terres émergées). Với số nước ấy, nếu người ta đem san đều khắp cả quả đất này thì được một lượt đợt nước giao 3 nghìn thước, còn nếu san cho đều bê sâu của bê thì chúng bình các nơi sâu được 3.600 thước.

Bê là không tính những nước ở trong các bê can nuôi cá vàng của những ông phú hộ nước Nam minh.

(Marianne)
Quảng Văn dịch

Coi re chū Allo

NHÌÈU người hiểu nhầm chū Allo điện thoại là bởi chū « Allons » mà ra. Người ta bỏ chū N và S đi để đọc cho dễ. Nhưng chính ra là bởi chū Holà! (1) mà ra. Người ta chỉ phả đổi hai chū âm O và A lồn ngược nhau để dễ đọc; và để sự rập tiếng (consonance) vang ra cho dễ nghe.

Q. Sỹ dich

(1) Có thể ở chū Hello! của người Mỹ

PHUC-LO'II

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

Thiếc Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc già truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (dàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiêng hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chia sẻ trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây. — Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LẬU MỚI MÁU: cao tiện tức, buốt, xót, lâm mủ nên uống dần số 14 giá Op60 một ve. — MẮC BÀ LẬU: tiêu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sảng dạ dày mới có một tí (goutte militaire) nước tiêu thì đặc và lâm vẫn (filaments nén uốn; dằng-sỗ

15 cũng Op60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué -- HANOI

CUỘC THI SỐ MÙA XUÂN

Bảng chữ H

1, Hang. 2, Hoành sơn. 3, Hòa diệm sơn. 4, Hải đảo (Hòn đảo). 5, Hải quang 6, Hoàng hôn. 7, Hải khâu. 8, Hải loan (hải ngắn, phan). 9, Hải thuyền. 10, Hải lý. 11, Hạm đội (hải quân). 12, Hải. 13, Hà. 14, Hến. 15, Hầu. 16, Hòa thạch. 17, Hải trơ. 18, Hải báo. 19, Hải trọng. 20, Hòa pháo. 21, Hải tinh. 22, Hướng. 23, Hách. 24, Hướng đạo. 25, Hán thủ biển. 26, Hoàng oanh. 27, Hải. 28, Hướng. 29, Hồ. 30, Hòn. 31, Héo. 32, Hải ly. 33, Hòn. 34, Hải tai. 35, Hải mă. 36, Hà lan (đậu). 37, Hồ mang. 38, Hải bình. 39, Hiệu lệnh (Hồ, hả sī quan) 40 Hắc nô. 41, Hải sâm. 42, Hào. 43, Hạc. 44, Hạ mă. 45, Hành lang. 46, Hành cung. 47, Hải yến. 48, Hành khách. 49, Hành lý. 50, Héo. 51, Hòn. 52, Hộp. 53, Hột 54, Hàng thịt. 55, Hán-tín. 56, Húng (cây) 57, Hàng thác. 58, Hành bạ. 59, Hành họng. 60, Hành. 61, He. 62, Hạt, 63, Hải nhí. 64, Hán nôi. 65, Hoa cái. 66, Hải cốt. 67, Hành hình. 68, Hố (hán tự) 69, Hán thư. 70, Hợc. 71, Hiieng (mặt). 72, Hiến. 73, Hạng vũ. 74, Hồ hấp. 75, Hoa sī. 76, Hồi họa. 77, Họ lạp. 78, Hoa tiên. 79, Hồi. 80, Héo. 81, Há. 82, Hái tóc (hớt) 83, Hải sảo. 84, Hầu. 85, Hồ. 86, H. (chữ) 87, Hồ. 88, Hấp tấp. 89, Hạt. 90, Hồ tiêu. 91, Hướng nhật. 92, Hoa kỳ. 93, Hia. 94, Hom (jew) 95, Hom. 96, Hiệp tá (hay hỷ bộ thương thư) 97, Hịch. 98, Hồi. 99, Hoàng hậu. 100, Hát. 101, Hầu

(người ở gái) 102, Hóa vàng. 103, Hình nhân. 104, Hồ ly. 105, Hồng lầu. 106, Hát. 107, Hì mũi. 108, Hát hơi. 109, Hồng (quả) 110 Hóc. 111, Hồng bl. 112 Hồi nách. 113, Hít. 114, hoan lợn. 115 Học. 116, Huy. 117, Hồi. 118, Hiếu tử 119, Hiếu phục. 120, Hầu sự (hòn) 121 Huyết. 122, Hóa học. 123, Hoài sơn. 124, Hầu bao. 125, Hoán (đeo tai) 126 Hoa tai. 127, Hoa khôi. 128, Hoa giấy. 129, Hầm. 130, Hòn. 131, Hồng đất. 132, Hồng. 133 Heo. 134 Hình, 135 Hét. 136 Héch cảng. 137 Hoàn kiếm. 138 Hồ. 139 Huyền đè. 140 Huyền quan. 141 Huy chưởng. 142 Hoàng thành. 143 Huế. 144 Hướng giang. 145 Hố (cái) 146 Hợ. 147 Hơi. 148 Hỏa lò. 149 Hỏa thực. 150 Hỏa nước. 151 Hitler. 152 Hồi nghỉ. 153 Hirota. 154 Hồi hồi. 155 Huyền (dấu) 156 Huyền (hạt) 157 Hỏa thương. 158 Hoa kiều. 159 Húp. 160 Hầu. 161 Hầu sòng 162 Huyết chiến (Hoa-Nhật chiến tranh) 163 Hướng (hương vòng, hương nén) 164 Hương n. 165 Hướng binh 166 Hút. 167 Hái. 168, Hào (đồng) 169 Họa đồ. 170 Hái-nội. 171 Hải-phòng. (Hà long) 172 Hòng gai. 173 Hả-giang. 174 Hỏa-bin. 175 Hông hò. 176 Hỏi-nam. 177 Ho. 178 Hoàn tản. 179 Hiệu. 180 Hiển. 181 Hẻm (ngõ) 182 Hèn hò. 183 Hè. 184 Hé. 185 Hiệu thi. 186 Hám xôi phả sang. 187 Hành khất. 188 Hết 189 Hoa (bông) 190 Hỏa tinh. 191 Hảng nga. 192 Hả tuân. 193 Hãi. 194 Hó hênh. 195 Huệ. 196 Húc. 197 Hỗn 198 Hươu. 199 Hú. 200 Hũ.

Tranh ngày xuân đi lễ



9 Avril, bắt đầu bán số một

CHUYỆN ĐỜI TUẦN BÁO

Số 1 có những bài đặc biệt của LƯU TRỌNG-LƯ, THẾ-LƯ, ĐÀO SỸ-NHẤT, NGUYỄN-HỒNG, LAN-SƠN, ĐỒ-PHÒN, LÊ-ĐẠI-THANH, NGUYỄN XUÂN-HUY, TÂN-HIẾN, VĂN-TUYỀN và PHẠM-CAO-CỦNG.

HAI CUỘC THI LỚN

- Giải Nhất: Một cái Máy RADIO đáng giá 270p.
- Giải Nhì: Một cái MÁY ẢNH (Rolleiflex) đáng giá 195p.

T	H	U	Y	T	I	E	N
H	A	Y	E	G			
A	T	V	T	I	C		
N	H	O	T	N	H		
G	I	A	O	T	H		
Q	U	V	I	N	H		
A	N	A	G	G	I		
M	H	T	A	I	T		
N	E	I	E	T	E		
P	E	R	T	E	T		
O	N	N	H	E	T		
M	A	I	T	E	T		
A	L	A	I	E	T		
U	N	G	T	H	A		
W	O	A	N	T	H		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		
A	L	A	N	T	H		
U	N	G	T	H	A		
W	O	N	G	I	N		
O	N	G	I	A	N		
M	A	N	G	H	T		



LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

MẤY người đã đến chỗ con đường rẽ về tỉnh lỵ. Bà hàng nước thấy người khách quen, đón dả mời :

— Cô Loan, cô vào đây uống nước, ăn trầu dã.

Loan nói :

— Uống nước thì uống, nhưng ăn trầu thì chúng tôi răng trắng không biết ăn trầu.

Bà hàng quay lại phía mấy người nhà quê ngồi uống nước ở phản, đưa mắt bảo nhìn Loan :

— Con cụ tú Hằng ở bên Xuân lũ đấy. Chóng nhớn quá ! Mới ngày nào... cô ấy năm nay dã mươi sáu.

Trúc vội chử :

— Cô ấy mươi bảy, bà hàng à. Bà hàng mời Loan ngồi bên cạnh mình :

— Thế bao giờ cô mới ruộm răng để lấy chồng cho chúng tôi mừng.

Thấy bà hàng chỉ chú ý đến hàm răng trắng của Loan, Trúc nói :

— Nhưng sao lại cứ ruộm răng mới lấy chồng được, hở bà hàng ?

Loan mỉm cười :

— Còn lâu lắm, bà Nhài à. Có lẽ không bao giờ, vì răng trắng thế này thì ai người ta lấy.

Bà kia thân mật nói đùa :

— Đẹp như cô thì thiếu gì người. Cô thì cần gì phải học nữa.

Loan thốt nhiên nhìn ra chỗ Dũng đứng; rồi sợ ngượng, nàng đưa mắt nhìn cả mọi người. Không thấy Thái, Loan hỏi :

— Ông Thái đâu ?

Dũng đáp :

— Anh ấy về đường khác.

Thực ra, đi khỏi làng Cận được ít lâu, Thái yên lặng rẽ xuống cánh đồng đi đường tắt về tỉnh, không cho Loan và Quỳnh biết. Trước khi đi, chàng không muốn dè có người trong thấy chàng đi với Dũng, Xuân và Trúc.

Loan hỏi :

— Mai ông ấy đi ?
Dũng ngạc nhiên Xuân và Trúc, lo sợ hỏi Loan :

— Sao cô biết...
— Anh Cận bảo thế...
Mấy người yên tâm vì nhớ lại câu Cận chào Thái lúc nãy.

Loan lại hỏi :

— Ông ấy đi đâu thế, nhỉ ?
Dũng đáp :

— Anh ấy đi về thăm nhà.

Thấy ở quán có mấy người lạ mặt, sợ Loan cứ hỏi lôi thôi mãi Dũng với ngắt câu chuyện hỏi các bạn :

— Có ai còn thuốc lá hút không ?

Trúc rút bao thuốc lá đã nát ở trong túi ra, dán rồi nói :

— Còn có hai điếu. Anh Dũng một, còn một...

Loan muôn nói : « Còn một phần tôi ».

Nhưng nàng rút rát không dám ngỏ lời. Trúc đưa bao thuốc lá về phía Loan :

— Còn một về phần cô Loan... Còn tôi, tôi xin nhịn... Tôi, bao giờ cũng xin giữ phần kém. Vì tôi dã...

Loan cầm lấy điếu thuốc lá tinh nghịch nói tiếp lời Trúc, dùng ngay câu mà Trúc vẫn hay nói luôn miệng :

— Vì tôi dã nhất định thế rồi. Trong lúc nói dưa với Trúc, Loan vẫn không quên nghĩ đến Thái :

— Trông ông ấy có vẻ bí mật lẩn lấp.

Không hiểu tại sao lần nào trông thấy Thái, Loan cũng hơi sợ hãi, hơi khó chịu. Nàng không hiểu tại sao Dũng lại thân với Thái và nàng ngầm muốn Dũng không chơi với Thái nữa.

Tuy không biết rõ hết, nhưng nàng cũng đoán là Thái về để rủ người đi. Nàng thấy mấy người quen Thái đi đâu biệt tăm biệt tích dã lâu và cách đây mấy tháng, một người vẫn hay về chơi Dũng bị bắt giải về quê quán vì đã có ý muốn trốn đi ngoại quốc.

— Hay là ông ấy về rủ Dũng đi.

Loan lo sợ nhìn Dũng.

Dũng lúc đó vẫn đứng ở trên đê; chàng cầm điếu thuốc lá đê yên trước môi, không hút, hai con mắt nhí ra xa. Gió thổi xõa cả tóc xuống trán, xuống thái dương. Dũng cố tìm xem có thấy bóng Thái trên những con đường về tỉnh lỵ quanh co trong ruộng mía, ruộng ngô.

Giờ về chiều. Mặt nước sông sáng hẳn lên sau những ruộng dầu cành đã tước hết lá. Tiếng người gọi nhau ở dưới sông nghe vang động cả buổi chiều.

Dũng ngẫm nghĩ :

— Anh Thái đi như vậy dã làm gì : Chẳng qua không biết làm gi nữa thì liều lĩnh.

Thái đối với chàng là một người đã chán nản quá, gần như không thiết gì đến sống.

Chàng chỉ muốn thoảng trọng một lúc được thấy bóng Thái ở xa. Dũng có cái cảm tưởng rằng Thái đi như thế là đi thay cho mình, hình như tất cả những nỗi chán chường, đau khổ của một đời mình, Thái đã đem theo đi hết.

Dũng thở dài, nhẹ nhõm, và nhìn vào trong hàng nước đưa mắt tim hai con mắt Loan. Chàng sung sướng, cái sung sướng vẫn vui của một người đón chờ những sự vui mừng rất êm ái chưa đến nhưng biết chắc thế nào cũng đến. Loan hơi ngạc nhiên và cũng nhìn Dũng lâu không chớp như muốn thăm hỏi Dũng. Nàng nói :

— Anh Dũng vào trong này. Dũng mãi ngoài ấy giờ rét.

Dũng vào ngồi bên cạnh Loan.

Bà hàng mở vung mứt nước chè, một làn hơi nóng thoáng qua mặt Dũng. Dũng không nghĩ gì đến Thái nữa ; những người bạn ngồi chung quanh chàng người nào lúc đó nét mặt cũng lè vè bình tĩnh. Dũng cò cảm giác êm ả lị lùng và cái quản hàng trong đó có Loan ngồi, chàng tưởng như một chốn ấm áp dã chàng được cách biệt hẳn cuộc đời mà chàng thấy đầy phiền muộn, buồn bã như buổi chiều mờ sương thu ngoài kia.

CHƯƠNG II

Bên ông tuần có mở tiệc họ mừng cụ Bang, bà nội Dũng. Loan sang làm giúp từ sáng sớm; nàng cũng rối rít vui vẻ vì công việc nhà Dũng nàng coi không khác gì công việc nhà nàng. Trong một lúc rỗi tay, Loan chạy qua về thăm nhà dã lấy cờ dã lại vì ngồi mỗi.

Cách mấy khu vườn rộng, Loan không nghe rõ tiếng ồn ào bên nhà ông tuần nữa. Nàng thấy nhà mình có vẻ yên tĩnh khác hẳn mọi ngày ; nàng vui vẻ nhìn bà tú đương ngồi khâu trên phản rổ cất tiếng hỏi :

— Mẹ chưa sang ?

Bà tú ngẩng lên nói :

— Sang làm gì bây giờ. Cò này rõ ngó ngần quá.

Loan mỉm cười vì cũng thấy câu hỏi của mình là ngớ ngẩn, chẳng qua trong lúc vui nàng hỏi cho có câu mà hỏi.

— Nhưng thế nào mẹ cũng sang chứ ? Mẹ sang sớm xem tết, vui lâm me à.

Bà tú yên lặng ngẫm nghĩ một lát lâu, rồi nói :

ĐÔI CHỖ Ở

PHÒNG VỀ KIỀU NHÀ

NGUYỄN BÁ CHỈ
BẠCH VĂN CHÚ

kiến trúc sư

giỗ lại 67 Rue Francis Garnier

(cạnh nhà máy điện bờ hồ)

Tao hơi mệt, không biết lát nữa, có sang được không. Nhưng thầy đi vắng thì mệt cũng phải sang.

Ông tú vì muốn lánh mặt nên hai hôm trước có người bạn ôm nồng cho về mời, ông đi ngay. Ông và ông tuân là hai người bạn học cũ, nhưng không bao giờ ông muốn nhở và ông tuân, và ông tuân cũng không hề tỏ ý muốn giúp đỡ ông. Vườn đất chung quanh nhà, ông tú phải bán dần cho ông tuân, chỉ còn giữ lại hòn một mảnh làm chỗ ở.

Loan nói :

Tiếc quá, thầy con lại đi vắng. Chắc thầy chẳng về kịp.

Bà tú eau này khó chịu, nhưng bà không muốn nói cho Loan rõ những điều tức tối ngầm của ông tú trong việc bán đất cho ông tuân. Bà bảo Loan :

Ở bên ấy đông khách lạ, cô sang làm giúp thì phải liệu giữ gìn. Cô chỉ được cái mau mòn mau miệng hão, người ta không tra gi cô đâu.

Loan hiểu là bà tú muốn ám chỉ cô Ba, người vợ ba ông tuân. Nhưng đối với Loan thì ở bên nhà Dũng, ngoài Dũng và Hiền người chị ruột của Dũng ra, nàng không dè ý đến ai nữa; nàng cũng không ngờ rằng ở đời lại có thể có được lâm sự rắc rối.

Loan nhìn cái bàn học của nàng trên đó có xếp những cuốn sách hầu hết là sách của Dũng. Những cuốn sách ấy, Loan biết rằng Dũng không bao giờ dùng tới, chỉ mua về để cốt cho nàng mượn. Một tia nắng chiếu vào làm sáng những chữ thiếp vàng trên giấy sách. Loan thấy ấm áp trong lòng.

Tiếng cười ô tô làm Loan vui mừng reo :

Khách trên tinh thần đã đến. Chắc là cụ thương Đặng.

Bà tú nói :

Cô làm như khách nhà cô không bằng.

Loan ngầm nghĩa những chiếc ô tô bóng loáng đến đỗ sau giậu ruối. Mỗi chiếc đến, nàng lại rẽ lá chú ý nhìn những người ở trong xe bước xuống. Dũng mấy

ngày trước có nói dừa với nàng rằng hôm nay sẽ có cô Khánh con cụ thương Đặng là bạn học cũ của chàng đến chơi.

Cứ mỗi lần có một người hơi có tuổi và deo thẻ bài ở xe xuống

Dũng dột nhiên hỏi :

Cô có thấy xe của cụ thương Đặng đến không?

Loan nói :

Em chẳng biết cụ thương Đặng là ai thì làm thế nào biết



thì Loan lại chăm chú đến người xuống sau. Nàng không thấy cô nào có thể gọi là đẹp được :

Chẳng có ngữ nào ra hồn. Sao mà họ đánh phấn nhiều thế, họ trát vôi.

Loan không chút ghen tỵ những thiếu nữ sang trọng lẩn lượt đi qua trước mặt nàng. Nàng tự cho nàng cũng ngang hàng với họ và cảnh đời ấy tất nhiên là cảnh đời của nàng về sau này.

Có tiếng chân bước sau lưng; Loan không quay lại chỉ nghe tiếng chấn bước cũng biết ngay là Dũng đến.

Anh Dũng sang có việc gì đây?

Dũng cười đáp :

Tài thật. Sao cô biết là tôi. Tôi sang xem những ai đến và cốt nhất là để nhìn trộm một người.

Loan quay lại :

Em biết là ai rồi.

Dũng nhìn dòi mà hồng tự nhiên của Loan, và khen Loan :

Cô về nhà vừa đánh mà hồng phải không?

Loan sung sướng vì lời khen kin đáo, nhưng làm như không dè ý đến :

Má em đỏ lắm à? Chắc là vì lúc nãy ngồi ở gần lửa.

dược ô tô. Nhưng anh hỏi dè làm gì?

Dũng hỏi lại :

Nhưng cô tò mò muôn biết điều đó làm gì?

Loan làm như đã quên câu chuyện Dũng nói về Khánh hôm nọ, tình nghịch nói :

Nhưng chắc có điều gì thật, nên khi em hỏi anh mới cho là tò mò.

Có thể. Vậy cô có thấy một người con gái nào ngồi trong ô-tô cụ thương Đặng không?

Loan mỉm cười :

Có, có một người con gái rất xấu.

Dũng nói :

Càng hay. Nhưng người ấy đẹp thì sao.

Loan muốn tỏ cho Dũng biết là mình đã rõ chuyện ông tuân định hỏi con gái cụ thương Đặng cho Dũng, liền đáp :

Nhu thế càng hay cho anh. Vậy ta về xem cô con gái ngồi trong ô-tô của cụ Đặng xấu hay đẹp.

Hai người, lúc di qua trước mặt bà tú cùng đứng lại. Dũng nói :

Bác sắm sửa sang thì vừa.

Bà tú nhìn ra chỗ Loan, Dũng đứng và nhận thấy vẻ thân mật lưu luyến giữa hai người. Nhưng

bà không một lúc nào có cái ý tưởng mong cho hai người thành vợ chồng. Một là, vì bà không dám ao ước tới, hai là, vì bà đã yên tri từ lâu gả Loan cho Thân, con bà phán Lời. Bà chỉ biết là Dũng hay săn sóc đến nhà bà và bà cũng tự nhiên quý Dũng như một người con.

Loan bảo Dũng :

Anh sang trước đi, em đợi mẹ em sang một thê.

Bà tú nói :

Đừng đợi tôi. Tôi sẽ sang nhưng lát nữa cơ.

Tới con đường lát sỏi trên cỏ giàn cây, hai người tự nhiên cùng chậm bước lại, người nọ ý muốn nhường người kia tiến lên trước mình để khi ra đến sân nhà Dũng, người ta khỏi trông thấy hai người cùng đi với nhau. Nhưng vì không ai dám nói hẳn ra nên người nọ tưởng người kia muốn cùng đi chậm lại để nói một câu chuyện riêng, nhất là chỗ đó lại khuất, có cây che phủ kín. Loan cúi nhìn xuống, lấy mũi giầy ấn những hòn sỏi to nồi cao lên, đợi Dũng nói. Dũng cũng đợi Loan nên hai người cứ đi yên lặng như thế, không ai cất tiếng và cùng ngóng đợi. Đến chỗ rẽ quặt ra sân, Dũng nói :

Trông những hòn sỏi này tôi lại nhớ đến hồi năm ngoái ra Sầm-sơn.

Chàng nghĩ đến những nỗi buồn đầu tiên của chàng khi xa Loan, buồm chiều trong rừng phi lao hiu hắt và trên bãi biển vắng người. Chàng dịu giọng nói tiếp :

Buổi chiều, những bãi bờ vắng người với tiếng sóng không bao giờ ngừng... Hôm nay tôi còn nhớ như in...

Loan nói :

Đã lâu lắm, khi em còn bé đi với thầy em qua Thụy-Anh được trông thấy bờ ở xa. Năm ngoái hồi anh ra ngoài ấy...

Tiếng người nói gần đây làm Loan ngừng bất. Hai người cùng đứng dừng lại. Dũng nói :

Hình như tiếng cụ thương Đặng.

(Còn nữa)

Nhất Linh

Mile Thụy-Quy, toll-nghiệp khoa điểm trang tại Paris giúp việc massage (soa nắn manucure (sữa móng tay) maquillage (dành phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ÂU MỸ TÔ SỮA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS
Máy uốn lông mi 0 p80 - Biếu một hộp kem, phấn, chì, son bay brillantine : Oyster (Con Hến) Honbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjols, Lemheric, Coty, Orsay, Restenail, Ecuador, Cutex, Inoxa, Ricls, v.v. Nếu mua từ 6p, giá 1p, giá 2p, giá 3p, một hộp - Nốt ruồi, bôi kem, răng trắng bôi nách, vú da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rau, nước nhỏ
rửa trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không bài mei trắng.

Đa trắng mịn tươi đẹp mái 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, ruộm tóc đen, hong và bạch-kim, tóc rụng, rụng iồng, gùn, lồng mi dài cong, chửng cá (khối nhũn, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mắt, đèn giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hàn, seo, lồng mày mọc thưa, vú son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mấu) đèn giá 2p, 3p, một hộp - Nốt ruồi, bôi kem, răng trắng bôi nách, vú da, 0p50, 1p, một hộp. Mát phấn, mìn da lụa dùm rất hợp. Dịp, da, kéo, kéo, Massessain 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất dù dù đồ sữa sắc.

Ở xa xin gửi linh hóa giao ngán, lợp hàng & nhà giáp thép hoga, rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY - 28, Phố Hàng Than, Hanoi

ĐÔI LỜI TỰ THUẬT VỀ TẬP

THƠ THO'

(sắp xuất bản — Bời Nay)

TẬP THƠ THO chỉ là một phần ba của những bài thơ trong bản thảo. Bởi vì không có một vẻ duy nhất, nên chỉ để một tên lồng lơ. So những tập sê ra, có lẽ tập này trễ hơn, trễ nhô hơn. Thơ đều làm suýt soát, lẩn lộn nhau, gần gũi đồng thời với nhau, nhưng bài chia chán chỉ cách những bài nhẹ nhàng trong một ngày bay một buổi. Nhưng tôi chọn những mẫu có vẻ noa hơn, xuân hơn, ngày thơ hơn để làm tập thơ đầu.

Và đây cũng là một hò thơ « thập cẩm »; tôi muốn những bài « thơ thơ » đại biểu cho những phương diện khác nhau của tâm hồn tôi. Không cách biệt hẳn nhau như những điều trái ngược, mà chỉ là những ánh đổi thay như lưu quang trên mặt nước, cứ chậm chậm và đều đều, — ấy thế mà cũng qua được từ trắng đến đen.

Tôi làm thơ một cách rất tinh cờ, không lý thuyết hạn định. Nhưng xem ra bao quát lại, dường như tôi ưa sự sống và người. Sự sống thực, cả bề rộng và nhất là hồn sâu; cái đời bên trong mà ta biết và ráng biết, nhưng dù rõ ràng hay che dấu, bao giờ cũng thực hơn đời bên ngoài. Người, với ý tưởng, cảm tình, và cảm giác. Sự sống, với những tinh hoa, những thuần túy, khác với những hiện trạng tầm thường. Và nếu nói đến cái tầm thường, thì đã cố lọc những tinh hoa, thuần túy trong ấy.

Nhất là có một người đang sống, với những đau thương, hòn giận, hay khát khao, hay vui mừng..

KÝ SAU :

Phê bình : *Ngược giòng*
của Từ Ngọc
École de France
của T. V. Tùng

Tôi viết Bì Vỏ

Một thiên tư thuật rất cảm động
của Nguyễn-Hồng

VĂN CHƯƠNG

BẮT BÈ

nhung bao giờ cũng có sự rung động đến nơi đến chốn. Tôi thấy dường như trong thơ Tầu và thơ ta, chắc rằng tôi thấy vậy), it có người quá. Mơ mộng vẫn là êm ái, nhưng chỉ mơ màng mà thôi, thi cũng hơi nhác lười. Phải siêng nang mà sống: cảm xúc một cách tận tâm, từ trường một cách cần mẫn; và sống một cách hết dạ hết lòng, đừng làm biếng sống.

Sao nhà thơ lại không có nǎo tìm kiếm? Chỉ khác rằng cái khoa học của người không dùng bằng dao kéo và kinh hiển vi. Phiền phức, éo le là một dấu hiệu chính của văn minh, tinh bột.

Cảnh cũ người xưa là một điều rất sáu. Nhưng vẫn cứ mới hoài. Cách nhớ của người càng ngày càng tinh xảo hơn, và nỗi tương tư tự hỏi lại ở trên một bàn tay có đơn dưới trăng sáng: người tình nhân tự hỏi sao bàn tay ấy không dè dấu trên bàn tay này.

Lặng được những tiếng rất thăm trộm, đợi được ánh sáng vào sương mù của hồn ta, phân biệt được nhiều thứ yêu và cách muôn, kiềm, kiềm hoài những sợi tơ tình cảm nhỏ, nhở nõa,.. sự sống ấy ý nhị và tường tận. Hả tất phải reo hò, la thét, và đậm trống, khua chiêng.

Nếu mơ màng, có lẽ nên mơ màng những điều rất vu vơ, rất hão huyền, đến nỗi không có hình sắc, không phải là một nàng tiên, càng không phải là một bù xương; những mộng tưởng trên đời và trên người, một thái độ của linh hồn hơn là cách ngông cuồng của hai mắt.

Và gồm tất cả các lý thuyết vào một bầu thơ, cheo những tình cảm trong phái lặng mạn với những cảm giác trong trường luống tượng, để làm cho sự sống dồi dào, thú vị

Tôi phác qua đời nét rất vội vàng của ý tôi về thơ; tôi còn ao ước luôn, mãi mãi rằng đạt tới, đâu phải rằng tôi nói đã đạt rồi. Tôi rất phiền vì đã nói về tôi. Còn một cớ để xin lỗi: nói đến tôi, chỉ là nói đến mọi người, — « sao bạn tưởng rằng ta không phải là bạn ».

XUÂN DIỆU

femme » v. v... Họ dịch là: « Cuộc xung đột giữa nước Nhật và nước Tầu », « những cuộc giao hận giữa X và Y », hoặc « một cuộc cãi nhau giữa người chồng và người vợ » và vân.

Tiếng entre đây không có nghĩa là giữa, vì tiếng giữa cũng như xu milieu de deux là một ý bình tĩnh, là một khoảng bất động. Còn tiếng entre ở đây là sự liên lạc từ vật nọ sang vật kia, là một ý hoạt động. Vả lại tiếng giữa có một nghĩa rất rõ ràng là: ở vào một khoảng cách xa xa đầu bằng nhau. Như ga Hai-dương, có thể nói là ở giữa ga Hà-nội và ga Hai-phong, nhưng ga Gia-lâm không thể gọi là ở giữa hai ga này được, tuy ở tiếng Pháp có thể nói: « La gare Gia-lâm est entre les gares de Hanoi et de Haiphong ».

Kết luận: không nên dịch tiếng Pháp sang tiếng Nam, trừ khi nào hiểu rõ ràng tiếng Pháp, và biết viết tiếng Nam cho thực có vẻ An-nam.

Tam-tinh

Cải chính

Trong bài Bắt Bè kỳ trước, câu tiếng Pháp: J'achete ce livre avec l'argent d'un mon ami » xin đọc là: ...de mon ami.

Và Je par... xin đổi là Je pars...

Chiều Xuân

Xuân gội tràn đầy
Giữa lòng hoan lạc,
Trên mình hoa caye...
Nắng vàng lạt lạt—
Ngày di chay chay...
Hai hàng cây xanh
Bám chồi hy vọng...
Ôi duyên tốt lành!
Én ngàn đưa vông—
Hương dồng hanh hanh...
Kẽ bên đường mòn
— Mùa đông đã tạnh—
Cỏ mọc bờ non..
Chiều xuân tươi mạnh—
Gió bay vào hồn...
Có bàn tay cao
Trút bình âm dịu
Từ phương xa nào...
Người có yêu điệu
Nghe mình nao nao...
Nhạc vươn lên trời:
Đời mảng dang giây
Tưng bừng muôn nơi..
Mái rùng gió hẩy—
Chiều xuân đây lời...

HUY-CẦN

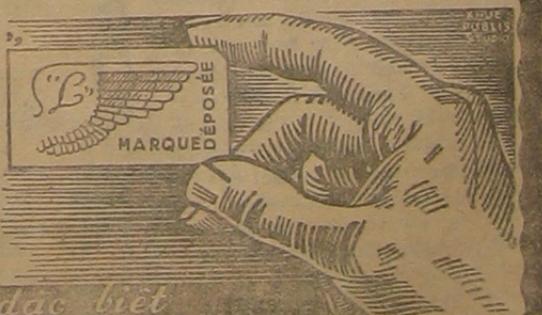
Nên tìm cho trước marqué "L"

Là thú có rất hợp thời bền và đẹp
xưa nay chưa từng có
kiểu mới của xưởng dệt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R.de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt



Hạt sạn

Sờ lại xem đã

T. T. T. Bày số 197, trong truyện « Người con »:

Muốn hút thuốc lá, chàng bò tay vào túi áo trong. Ngón tay chàng chạm phải cái lạnh của một chiếc chìa khóa.

Trời rét, chìa khóa đè ở túi áo trong mà lại lạnh được!

Lòng tự ái

P. N. số 3 trong « Chuyện tâm tình »:

Chẳng biết Lê Thanh tờ mờ nghe lầm ai được câu chuyện một bạn gái yêu nhau như một tình nhân đã yêu nhau.

« Một bạn gái yêu nhau như một tình nhân đã yêu nhau ». « Một mèo » đây chắc là « hai ». Hay một bạn gái yêu nhau là « yêu nhau một mình ».

Hư vô

Cũng số ấy, trong bài « Tang tóc »:

Ngoài kia, tiếng chuông chùa đã bắt đầu ngân nga thả từng tiếng đê lạc vào hư vô.

Thế thì hư vô phải là cái lỗ tai của người viết chuyên. Mà tiếng chuông thả từng tiếng như thế nào?

Nhảy ?

Cũng trong bài ấy :

Một luồng gió sớm ở đâu đã vội nhảy qua chiếc cửa sổ, mà đêm qua nắng quên đèn, đã vào vuốt ve nàng.

Phải « nhảy » mới qua được cửa sổ, luồng gió này tất phải là một con vật có chân, và nhảy như con chơi chơi.

Hết töe lực

V. B. số 431 trong bài « Trung nhật chiến tranh »:

.. Sự giao thông giữa Trung Khánh với Tô Nga sẽ chỉ hết có sáu mươi bảy giờ đồng hồ, tức là hai ngày hai đêm và mười chín giờ đồng hồ... »

Chắc là : Trong 19 giờ nói sau, chiếc đồng hồ bắt tác giả không được tính một ngày hay một đêm nữa.

Nị ?

Cũng trong bài ấy :

« Gần đây được lệnh giữ Từ châu, Hán phục Cử nói rằng : Tôi không thể giữ Từ châu cũng như tôi không thể giữ Tề Nam được. Bạch-sùng thì trả lời rằng : Nị chưa từng giữ Tề Nam ».

Hai người này là Ô Nam Yễn ở bên Trống Cọc à ? Một người mồn lôi téng tò, mà không pết téng tò lò !

Lại nữa

Cũng trong số ấy, bài « Cuộc duyệt binh ở Thượng-hải »:

«... bên kia dẫu giây nói, tiếng vợ, tiếng mẹ, bà con anh ta liu lo bắn tản. Rồi sau ngót 10 phút một tiếng trả lời vẫn tắt : xinh xéng không có nhà ».

Đàn bà ở Thượng-hải rõ lôi thôi quá, đã nói tiếng tàu thì sao không tàu hẳn ?

HÀN-ĐÃI-SẠN

Châm ngôn mới

ÔNG BANG BẠNH

Leo (trèo) cao té nặng.

Thương cho roi cho vọt, ghet chongot cho bùi.

ÔNG CỦU ĐÈN

Gắn mực thời đèn, gắn đèn thời sáng

Chuông không đánh không kêu, đèn không khêu không rạng

ÔNG NG. HỮU TIỆP

Tiền múa chúa cho

Có tiền thời tiên hụy múa.

Có tiền mua tiên cũng được.

Bảy mươi có cửa cũng vừa mươi lăm.

ÔNG NG. CÔNG TIẾU

Nhất sỉ nhì nòng.

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đồ da, thản thịt mạnh khỏe như thường, không lo tả-thấp, đi lại được ngay. Chỉ sau Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngủ giật. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tả-thấp, thở-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chán ăn mỗi một, tim thắt, uất gác, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, rôm bén, rôm thối, sưng viêm, khói lửa, viêm họng và cung. (Ai muốn mua xin ra hò : à các nhà Bác-ty)

« Phòng-tiết » CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Kỳ Cao-Miền, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn : 100 grs. Kích : 100 grs.
Hộp nhỏ : 10 grs. Kích : 10 grs.



VUI CƯƠI

Của Bùi Đả, Huế

Trong tòa án

BỊ CÁO — Thưa quan tòa, từ lúc tôi lột lồng ra đến bây giờ; tôi chưa từng bị ai nói một tiếng nặng, thế mà anh ôi bảo tôi là chó, là mèo, là ngú, thói thì mang nhiều lỗi dã thú, tôi tức quá nên mới đến nỗi..

ÔNG CHÁNH ÁN — Phải, chắc anh chưa có vợ !

BỊ CÁO (nói một mình) — Ô tài nhỉ ! Sao ngài lại biết kia ?

Toán trừ

THẦY GIÁO — Tư, sớm mai nay tró có mấy xu ?

TU — Thưa thầy, em có 5 xu.

T. G. — Tró ăn quả mấy xu ?

TU — Thưa thầy em ăn 2 xu.

T. G. — Vậy tró còn lại mấy xu ?

TU — Thưa thầy, em còn lại 2 xu ạ.

T. G. (beo tai già) — Sao lại là thế, hứ ?

TU — Thưa, vì em cho người mù hết một xu.

Của Lê Mẫn, Huế

Căn kiêm

Trong đêm tối, Ca đánh mất một que diêm, gọi Năm bão :

— Anh đánh lên cho tôi que diêm dăng tim que diêm của tôi vira đánh rơi.

Phòng hò

BA — Tư, mày đi đâu mà mặc đồ bánh thế ?

Của N. C. Chúc

Ai dại gì

Lý Toét ra tinh, thogg ở tường có giòng chữ sau này : « Cấm dân giogg ở đây ». Cụ ta lầm bầm : « Hết, người ta có giogg thời đê mà dùng, chứ ai dại gi lại đem ra đogg dân chơi »

Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CU' CHUNG là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang chưng bằng các áo kiểu mới năm nay.

CU' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

CUỘC THI SỐ MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 14)

Cuộc thi thứ hai
và thứ ba : Ô chữ

Hai cuộc thi này, phần nhiều người nào đã biết cách xếp chữ ô, đều giải đáp được trúng. Tuy vậy, về ô chữ thứ hai, nhiều bạn bảng chữ lán ái, và về ô chữ thứ ba, chữ anh tài và chữ cát.

Có nhiều bạn làm một ô chữ khác hồn ô chữ đầu đề, thật là một kỳ tài. Nhưng tiếc thay, cái kỳ tài ấy không được hội đồng chấm thi tán thưởng. Đó cũng là một sự đáng tiếc, vì một chữ khác hồn mà các bạn đó giải nghĩa y như chữ đúng, cái tài biến chuyen ấy chẳng đáng kinh phục ư?

Cuộc thi thứ tư :
Bé lõi bức tranh

Nhà họa sĩ vẽ bức tranh đăng tri này đã bị cái hình phạt xứng đáng với sự đăng tri ấy : hầu hết các bạn dự thi đã bê lõi họa sĩ một cách rất đúng và nghiêm chỉnh, nhưng lời bê rất nghiêm nghị và tưống tận. Một cách « đăng tri » nho nhô cũng không qua mắt các bạn đó, cho đến con trâu yếm bò, móng ngựa và đuôi ngựa, cái đồng hồ buồi trưa, khung cửa v.v. sai, yên xe đạp đè ngược, v. v., các bạn cũng tìm ra được.

Nhiều bạn lại nhiệt thành bê lõi quá, bê những cái lõi mà họa sĩ không phạm phải, ví dụ như hỏi tại sao người lại ngồi xem sách bên trâu và dưới bồng mặt trời, hình như người ta không tè ngồi bên trâu tắm nắng và đọc sách được ư?

Một bạn sinh làm thơ, lại bê lõi bức tranh bằng cả một bài thơ tuyệt tác, mà chúng tôi sẽ ăn hận nếu không đăng ra đây cho mọi người cùng biết :

Cầu bắc qua đường (1) lão thả cầu
Gầm cầu chồ chạy, đuôi mồi..(2) dâu (2)
Bắc khán đập xe, khăn đội ngược (3)
Tranh xe bên trái (4) mà tránh được
Có hàng dí ngược, chân quay suối (5)
Tay trái có mìn dě gãy đói (6)
Chú Đĩ ứng dung tay thủ túi,
Cuộc vân trên vai (7) sao chưa phái?
Hai rồng chừng giận ống khói lầm
Mọc ở mái đình (8), cháu dưới..(9)
năm

Cuộc thi thứ năm :
Xếp hình vẽ

Cuộc thi này để nhất, phần nhiều các bạn dự thi đều xếp đúng tranh nguyên bản của tác giả cả. Nhưng vậy mà cũng có bạn, có lẽ vì thích sự trái ngược chẳng, xếp lung tung cả : phao dề trên cây phướn, chó chạy lị trong chùa ra, và nhất là để hai cô thiếu nữ đi ở ngoài sân, tuy họa sĩ đã cần thận vẽ hai cô cùng nhắc chắn cả. Nếu đi ở ngoài sân, là chỗ đất bằng, thi ra hai cô tập đi thè thao như linh маш.

LỜI BÀN

Trong một cuộc thi có nhiều người dự như cuộc thi này, chúng tôi mới thấy sự minh bạch, thứ tự là cần. Tuy có nhiều hanh gửi những câu giải đáp xếp đặt rất khéo, trái lại, cũng có nhiều hanh gửi đến một tập giấy lộn, viết lung tung và có khi nhòe nhoẹt không đọc ra chữ gì. Lại có hanh đóng thành tập rất cần thận, cắt xén rất xinh đẹp, chữ viết rất nắn nót, mà lại quên mất cái cốt yếu là.. tên minh!

Nếu có thể, chúng tôi trổng nên mở một cuộc thi viết rõ và sạch sẽ, để bớt công việc cho hội đồng chấm thi. Các hanh thử tưống tượng chúng tôi đã phải đọc hết 600 tập giấy, mới hiểu rõ công việc chúng tôi đã làm.

Nhưng dẫu sao, chúng tôi vẫn rất

Lậu, Giang...

Bệnh lậu đe lậu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến chứng khốc-hại : xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (néphrite) kíp dùng thuốc lậu số 13 của

BỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (symptômes) như lở loét, nồi hạch, cù đinh v.v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhận chữa khoán đòn ông dan bá, trẻ con di truyền.

vui lòng vi sự hoan nghênh đặc biệt của các bạn đối với tờ báo này, và còn mong rằng về cuộc thi khác, sẽ có nhiều người hơn nữa dự thi, dù chúng tôi có phải khó nhọc hơn thế. Vì, đối với chúng tôi được khó nhọc vì các bạn là một cái vinh dự chúng tôi bằng mong mỏi.

NGÀY NAY

Tử giải nhất đến giải 5

Nhất — Cô Ngọ, 66 Bd. Rollandes Hanoi, 95 diêm 5.

Nhì — Ông Bùi Tâm, 153 Bd. Henri d'Orléans Hanoi, 95 diêm.

Ba — Ông Bùi duy Trinh, 134 Route de Hué Hanoi, 94 diêm.

Tứ — Bà Mỹ Châu, 8 Impasse Ninh Xá Bắc-Ninh, 92 diêm 5.

Năm — Ông Nguyễn Khắc Bách, Canton Trương Xá, Mỹ-hào, Bàn yến Nhán, 92 diêm.

Tử giải 6 đến giải 10

Sáu — Cô Bảo Văn, 66 Paul Doumer Haiphong.

Bảy — Ông Tư Luyện, 101 Bd. Henri d'Orléans Hanoi.

Tám — Cô Minh Nguyệt, 11 Rue des Oignons Hanoi.

Chín — Bà Trương thị Thuận, 189 Bd. Kitchener Saigon.

Mười — Cô Đào thế Cải, École Monguillot Thái-binh.

Tặng thêm 12 giải, mỗi giải 1 cuộn sách Đời Nay hiện có (có chữ ký của tác giả)

Ông Vũ văn Phan, 21 Rue des Piles Hanoi.

Cô Bích Ngọc, 50 Khâm-thien Hanoi.

Ông Nguyễn Hữu Phán, Direction Artillerie Hanoi.

Cô Hảo, 9 bis Lagisquet Hanoi.

Ông Vũ trân Bùi (?)

Bà Tốn, Institutrice à Bắc-Ninh.

Ông Nguyễn đúc Bằng, Huyễn-ký, Thanh-oai, Hà-dông.

Ông Phạm Tảo, 4ème Année Lycee Gia-long Hanoi.

Cô Toàn, 36 Bovet Hanoi.

Ông Riệu An, École Franco-Chinoise Hanoi.

Ông Nguyễn định Nhuận, 53 Cladelles Hanoi.

Ông Trịnh văn Bích, 36 Bạch-mai Hanoi.

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Bốn ông cụ... non

Giữa đám người đang ăn uống ầm-ỹ, tôi đề ý đến bốn... cậu bé. Chúng ăn vận giống nhau : áo the, quần trắng còn cứng những hờ, khăn lụa quấn dề phô ra bốn cái đầu trọc trắng hếu. Ngó bút không thể tả hết vẻ khôi-hài đặc biệt của bốn bộ mặt non troết không hợp với những điều bộ chúng mượn của các cụ già. Lúc bốn cái mồm mím chặt lè lẩy láng, sau khi đã tợp một ngụm rượu ; lúc bốn đôi mắt cùng giông giắc nhìn nhau, để mời bốn cái mồm cùng đưa cay !

Trót trông thấy ông K ; chúng với cùng đứng dậy, nói gần đều nhau :

— Anh em chúng tôi có phép ông trên này !

Cả ông K. lẫn tôi cùng chạy với ra sân để khỏi phải phi cưỡi vào mặt chúng : lúc cùng đứng dậy, bốn ông cụ non đó đã dè lòi ra bốn đôi giày chí-long còn mới ! Thị ra, trước khi vào nhập tiệc, chúng đã ngồi lên giày.

Ông K vẫn còn tẩm túc cười, khi ông bảo tôi :

— Mấy thằng ranh hóm ghê ! Vì đi ăn cỗ, bị mất giày là thường ! Hay là il ra cũng bị : lúc đi, giày mới, lúc về, giày cũ.

Xong, ông giới thiệu vời tôi bốn cậu bé đó :

— Còn nhà có múa mặt cǎ, thuộc hàng công tử choắt như ở Hanoi, chỉ khác có bộ nam phục, kiều người lớn : Từ 13 đến 15 tuổi. Anh 13 đã có vợ, to bằng chị cǎ, và không chịu làm gi cả. Ba anh kia, anh lớn nhất, nối « nghiệp » cha, nghĩa là : cũng không làm gi cả.

Còn hai : một vẫn « chi hò dǎ dā » đã mấy năm rồi, vì trót sinh ở cửa một ông bố đã tin rằng moi sự đều do chū nho, cù học chū nho rồi sẽ làm quan có ngày.

Còn anh thứ tư, cái anh này hóm !

Ông K. di xát gần tôi :

— Anh này sắp ra tinh tim việc, bắt cù việc gi, làm con nuôi, hay đi ở thăng nhở cũng được, vì ở tinh hồn quan hồn quan, không làm quái gi cái vặt đó ! Vả lại, bố anh này tin rằng : ở tinh, chả vó số người trước kia cũng là hàng thê mà sau một giầu sụ, hái làm quan là gi ? Tôi đã thấy lão đó nói : ở tinh, ho ra tiền, khóc ra tiền, chử ở nhà què thi quanh năm trong làng như bị nhốt trong bốn bức tường sắt, kén cưa, dáo bời lầm, họa chỉ được ít cùtsắt !

Tôi phì cười.

— Ho ra tiền, khóc ra tiền !

Thôi thế là đi ăn mày rồi

(Còn nữa)

Trọng-Lang

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DÉ POUSSE-POUSSE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

?? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chằng
còn cờ gi.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.



SÁU xu lên đường Cô Ngur.

— Xin cô tám xu.

— Sáu xu anh kéo thi kéo, không thì thôi.

Anh kia nhỉ nhằng :

— Xin cô bảy xu thôi. Cô ăn tiêu về nhiều, làm gì một đồng xu.

*Hồng gắt :

— Không, tôi chỉ trả sáu xu. Anh không kéo thì đi đi.

Nhưng nàng kinh ngạc, sợ hãi, khi nghe anh xe trả lời :

— Vâng, mời cô lên.

VI

Hồng cố không nghe nữa để khỏi phải loay hoay với những câu hỏi thăm : « Chết bằng cách gì ? Bao giờ chết ? Chết ngay hay thong thả dè suy tính kỹ dã ? Liệu có chết được không ? » Nàng nhìn những cửa hiệu, nhìn những người đi trên dia hè, nhìn biển hàng kề chữ Pháp, chữ Nam hay chữ nho, dè hét lâm trí vào cuộc đời hoạt động náo nhiệt ngoài phố. « Còn cái chết, chắc nữa hãy bàn đến ! » Nhưng ý nghĩ bạo dạn này chẳng chấn tĩnh được lòng nàng, vì nó lại kéo nàng về giòng tư tưởng hắc ám.

Nàng ấy nay quá, sốt ruột quá, toàn xuống xe, trả tiền rồi đi bộ, đi thực nhanh, cho toát mồ hôi ra, cho thực mỏi chân. Nhưng nàng vẫn không quyết định. Nàng không còn tri quả quyết nữa. Đến vườn hoa hàng Đậu nàng hổng rung minh, do dự, lo sợ. Nàng không hiểu tại sao, và cũng không rõ lo sợ cái gì. Bất giác nàng kêu :

— Đỗ !

Anh xe dừng vội, quay lại hỏi :

— Cô xuống đây ?

Hồng trả trả đáp :

— Thôi... cũng được !

Anh kia định đặt càng xe xuống dia đường, thì nàng lại giục :

— Đi đi chứ !

Anh xe vừa bước bước một vừa lầm bầm :

— Đỗ lại, rồi lại đi đi.

Hồng gắt cho có câu gắt, vì nàng đương tìm làm việc gì dè tránh được cái ý định ghê gớm, dè thoát được sự áp bách mõi lúc một mạnh :

— Tôi mặc cả anh đến đường Cô Ngur, chứ đến vườn hoa hàng Đậu à ?

Anh xe yên lặng thở dài cảm dầu ráo bước. Hồng Nhảm mắt đếm từ một. Tới nai mươi nàng mở mắt ra, nhìn. Rồi lại nhảm mắt đếm tiếp...

— Cô xuống chỗ nào ?

Hồng dứt minh kinh hoàng, trông sang hai bên hồ :

— Đến nơi rồi à ?

Anh xe đứng lại đáp :

— Phải.

Rồi lùn nhau :

— Sáu đồng xu, còn định đến đâu nữa ?

— Anh muốn đỗ dây thì đỗ cũng được.

Hồng mỉm cười vơ vẩn bước xuống đường, trả tiền.

— Quái, qua đèn Chấn-Võ lúc nào tôi không biết đấy.

— Đến Quan-Thánh kia. Cô xuống đèn Quan-thánh thì sao không bảo đèn Quan-Thánh, lại bảo đường Cô-Ngur. Cô làm tôi kéo xa mất vài chục bước.

THOẠT LY

TRUYỆN DÀI cua KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

Hồng thủng thủng đi trở lại, vào đèn, cốt dè anh xe khỏi lưu ý đến mình. Nàng tưởng anh ta ngờ nàng đi trầm mình. Kỳ thực anh ta chỉ đoán rằng nàng đến đó chờ đợi tình nhân.

Người đàn bà bán hương, hoa chào mới. Hồng mua một thẻ hương, một chục vàng và một gói hoa. Trả tiền xong, nàng ngoác không hiểu minh mua những thứ ấy để làm gì. Và nàng nhớ ngắn hỏi bà hàng :

— Ngày thường có lẽ được không, nhỉ ?

Người kia nhanh nhều đáp :

— Được chứ ! Cô vào mượn ông từ cái khay. Ông ấy sẽ đưa cô vào lê. Cô xin thẻ ?

— Phải, tôi xin thẻ.

Kỳ thực mãi lúc bấy giờ người kia nhắc, nàng mới tưởng tới xin thẻ. Và nàng nghĩ thăm : « Ủta thử xin một quẻ thẻ, xem thánh dạy ra sao. »

Thấy lẽ vật sơ sài, ông từ chỉ cho Hồng mượn cái khay, rồi dè nàng một mình lên đèn. Hồng đưa mắt quanh một vòng, mấy gian đèn cao rộng không thấy bóng người nào. Nàng lại gần bệ tượng, tò mò ngắm nghĩa hai bàn chân đồng đèn. Bỗng nàng rung mình khiếp sợ : Nàng vừa ngực nhìn lên và gặp đôi mắt trắng dữ tợn của pho tượng.

Nàng vội lùi ra, đến trước hương án ngồi lê, vừa lẽ vừa khấn. Câu khấn của nàng dài lắm, vì lúc nàng cầm ống thẻ vái xin một quẻ, câu khấn vẫn chưa dứt. Nàng kẽ kẽ hết việc nhà, riêng với ông thánh, coi ông thánh như một người bạn thân yêu có thể an ủi được mình. Rồi nàng lắc ống thẻ, tiếng kêu đều đều khiến nàng chợt nhớ tới cái ống thẻ của các hàng bán kẹo rong.

Nàng phải xin hai lần mới xong, vì lần đầu, nàng lắc mạnh và hất tấp quá nên ba, bốn thẻ tre cùng rơi ra ngoài một lúc.

Nàng đem thẻ xuống nhà dưới đưa cho ông từ và ấp úng :

— Thưa cụ... dày ạ.

Ông từ đọc «bốn chín» rồi trao cho Hồng một mảnh giấy vàng :

— Năm xu !

Hồng kinh cần nộp tiền, vái chào quay ra, vừa đi vừa gấp quẻ thẻ bỏ áo ví da, không buồn nghĩ xem trong đó thánh bảo những gi.

Khi Hồng qua chỗ người đàn bà bán hương hoa, người này hỏi :

— Quẻ thẻ có hay không cô ?

Hồng đáp liều :

— Cũng khá.

Người kia giọng nói đầy tin ngưỡng :



Sữa NESTLE
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHỐNG PHỦ PHÁP

BỘC QUYỀN BẢN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn



— Lạy thánh, chư thánh dạy sao thi y như rằng là thế.

Hồng mỉm cười nghĩ thầm : « Chắc hẳn thánh không dạy mình nên tự tử. » Và nàng vui vẻ bước mau trên đường vắng. « Phải vui vẻ mà chết ! Buồn thì không chết nỗi đâu, vì buồn hay sinh ra nhút nhát ». Hồng thấy mình cao dám lén bội phản, và có lúc toan chạy ra ven bờ nhảy tôm xuống hồ Trác Bạch. Nhưng sắp sửa gieo mình, thi nàng bỗng kinh hãi lui lại. Hình như cô ai, có một sức mạnh thiêng liêng, huyền bí nằm chặt hai vai nàng kéo về phía sau. Nàng ngồi xuống cỏ, lười biếng ngồi tới phép oai nghiêm của thần thánh : « Biết đâu không phải đức Thánh cảm lòng thành kính của mình hiện về ngăn cản không cho mình chết ! » Hồng mở vi lấy que thử ra ngâm nghĩa những giòng chữ nôm : « Không hiểu thánh dạy những gì ? Minh rõ cũng khờ, sao không nhờ ông từ ông ấy đọc và giảng cho ». Nàng có ý muốn quay về đèn để làm việc ấy, và có lẽ lùi lại ít lâu sự quyết định dữ dội.

Nàng uể oải đứng dậy... Nhưng nàng lại uể oải ngồi xuống. Hình như bao nhiêu nghị lực của nàng, nàng đã dùng hết vào lúc định nhảy xuống hồ. Và nàng lắc đầu, thở dài nghĩ thầm : « Chết khó quá đi mất thôi ! »

Tiếng sét đánh nhau riu rít trong lá đa cao-su. Hồng ngửa mặt nhìn lên. Hai con chim con rơi xuống cỏ, hung tợn mồm nhau tiếng kêu « chich chich ». Hồng toan lại vồ đôi chim đang soán suýt lấy nhau. Nhưng chúng đã bay vụt lên cây.

Hồng quên băng cáp chẽ, và cảm thấy tâm hồn bình tĩnh hẳn lại. Sự bình tĩnh ấy chỉ có trong một phút, và nhường chỗ ngay cho sự chán nản, sự chán nản hoàn toàn. Hồng chán nản vì không biết quyết định ra sao, không dám quyết định ra sao. Bực tức, khổ sở, đau đớn, nàng bưng mặt ngồi khóc, khóc rất lâu.

— Chị Hồng đấy, phải không ? Hồng với vàng lau nước mắt và nhón nhác, sung sướng quay lại nhìn. Nàng cho người mới tới đó, Trời sai đến để cứu mệnh nàng, như người ta kéo người chết đuổi ra khỏi nước. Không phải nàng mừng rằng người ấy đến ngăn cản không cho nàng chết, nhưng nàng mừng rằng đã ra khỏi một cách bất ngờ được chỗ báu khoan đương khô nghè, khó quyết định.

— Chị ngồi đây làm gì thế ?

Hồng dứt mình, hoảng hốt nhìn người mới tới, tay giắt xe đạp. Nàng thi thầm : « Yêm ! Yêm ! »



Yêm là con dì ghẻ, người em cùng bố khác mẹ của nàng. Trong gia đình nàng, chỉ có Yêm là tử tế với nàng, có khi lại tỏ lòng thương hại nàng nura. Nhưng nàng vẫn cho là hắn giả đạo đức và vẫn khinh bỉ không thèm gần, không thèm chuyện trò với.

— Thưa chị, chị lên Hà - nội hôm nào ?

Hồng vẫn ngồi im, không đáp.

— Thưa chị, ở nhà bình yên đây chứ ?

Câu này làm cho Hồng phát cáu, vì đã nhắc nàng nhớ tới gia đình. Nàng lớn tiếng mắng Yêm :

— Mày xéo ngay ! Tao không nói chuyện nói trò gì với mày !

Yêm toan nhảy lên xe đạp đi thẳng, nhưng chàng thoáng trông thấy mắt Hồng trót và đỏ hoe.

Chàng hiểu ngay rằng Hồng khổ sở mà hắn là khổ sở vì mẹ mình Liền ghé lại gần Hồng, thi thầm :

— Em xin lỗi chị !

Hồng cảm động, lại thòi thức khóc. Yêm cũng khôn cầm được nước mắt. Chàng bảo Hồng :

— Chị khô lầm, phải không ? Ở nhà dã lại có chuyện gì thế chị ?

Hồng nức lên một tiếng. Một lát sau nàng mới nói được :

— Chị chết đây, em à.

— Chết ! Sao chị lại nghĩ lần thầm thế ?

— Lần thầm gì ! Sống khỏe, sống nhục thi sống làm gì !

— Đầu đuôi câu chuyện ra sao ?

Hồng dám dám nhìn Yêm, vẻ mặt căm tức :

— Ra sao ! May lại còn không biết ra sao à ?

Yêm thở dài :

— Chừng me tôi lại lôi thôi với chị, chử gi.

Hồng toan đáp « chính thế ! », nhưng thấy Yêm tốt bụng quá, không nỡ thốt ra câu ấy, mà cũng không dám kề lại những việc đã xảy ra trong gia đình nura.

— Thưa chị, em còn lạ gì me em. Chả cứ đối với chị đâu, đến đối với em, me em cũng... cũng hành hạ, chửi mắng,... coi như quân thù, quâu hằn. Có khi... Đấy chị coi, mỗi lần em bệnh chị và khuyên can me em, thi trong nhà có ra sao đâu. Em nghĩ em chán quá, chả muốn về nhà nura.

Nghé Yêm nói, Hồng cảm thấy sự dịu dàng thầm dần vào tâm hồn.

— Chị đã gặp chị phán chua ?

— Chị Hảo ấy ư ? Đã... Tôi ở nhà chị Hảo vừa ra đây.

— Chị di chuyển quanh một vòng với em nhé ?

Yên lặng, Hồng đứng dậy, vuốt thẳng những vạt áo :

— Đì đâu bây giờ ?

— Hay em gọi xe, đưa chị về chị phán ?

(Còn nura)

Khái-Hung

Nhà thuốc hay nhất Đông-Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xấu ở gần mình vì thuốc nur thế đảo có hợp với bệnh, với tuổi của mình ở nước văn minh, người có bệnh bao giờ cũng phải nói ta đây rồi mới mua thuốc. Bà con, anh em gần xa, bất kỳ năm, phụ, lão, ấu, khi mắc bệnh, hãy viết thư cho KÝ BIỂN DƯỢC PHÒNG kề rõ bệnh, nói tuổi, súp cân nặng (poids) lấy một lỗ thuốc 1p, thi sẽ thấy công hiệu rõ ràng vì biết bệnh rồi mới bảo chế thuốc. KÝ BIỂN DƯỢC PHÒNG do 10 vị y học sĩ Trung-ký, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã theo học vị thánh thuốc Hải thương lão ông, xưa nay vẫn trị bệnh cho các nhà danh giá vọng tộc, mới được chính phủ biết tài cho dirng nêu để trừ nạn lang băn. Thuốc gi cũng chỉ 1p, một lỗ, nhất là bệnh lậu, giang-mai, bệnh đòn ống, đòn bà, con nít, cũng tinh 1p cả cho dễ mua. Cố làm ra một bộ sách dày học thuốc có 10 cuốn lớn, giá mỗi cuốn 1p, ai muốn mua mấy cuốn thi gửi thư tới.

Thư mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin dè :

Monsieur le Directeur du KÝ BIỂN DƯỢC PHÒNG

N° 167, Rue Frère Louis — SAIGON

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée —

—en
3 JOURS

PREMIER JOUR

TROISIÈME JOUR

Les Pores
Dilatés et les
Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

ES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les râches écaillés de la peau, un teint terne, terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon. Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et râche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchie. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENCI : 1 Maron A.Rehat et sie
76, Bd Gambetta Hanoi

G

PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Nay

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09

Ramette de 100 — quadrillé multiple 0.70

Plumier laqué, couvercle chromé 0.90

Compas « Panoplices » 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35

— plats nickelé reversible double usage 1.00

— plats nickelé en pochette 3.10 - 1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.46

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG



Đèn măng - sòng TITO LANDI

Hiệu đèn măng - sòng không bơm tốt nhất bên Pháp.

ít hao, tiện dùng không sợ rủi-ro, dễ sửa.

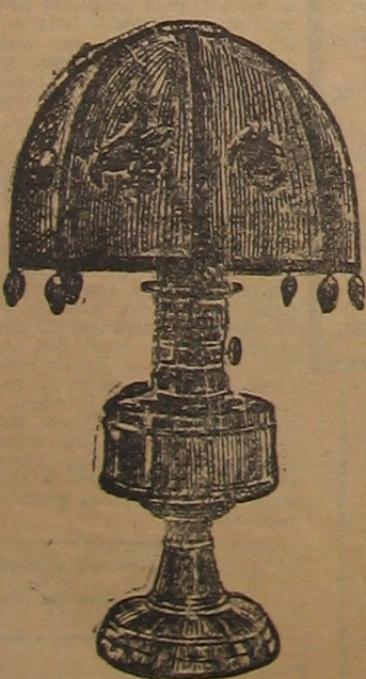
Đèn Tito Landi có 2 cờ sáng :

40 bougies

120 bougies

Manchon. — Măng-sòng
TITO LANDI 120 bougies
nhân bạc.

Măng-sòng **TITO LANDI**
40 bougies nhau đỗ.



120 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê - huý - Lê, 70 Rue des Paniers

Đặng-văn-Tốn, 29 Rue du Coton

Quảng-hưng-Long, 79 Rue des Paniers

Viễn Đông Lập Bàn

Hội Đông-Pháp vố danh hùn vốn 4.000.000 phat lăng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng ba Hanoi số 419

Món tiền lưu trú : 858 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp
**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÈN BỞI HỘI LẬP BÒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BÒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DANH TIỀN**

TỔNG CUỘC Ở HANOI
32 Phố Paul-Bert — Giác nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lắp — Giác nói số 21.835

Số tiền mà bản bộ trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu tính đến cuối tháng Janvier 1938 là :

794.901\$42

KỶ SỐ SỐ THỨ NĂM MƯƠI NHĂM Nhũng số trúng ngày 26 FÉVRIER 1938

xổ hối chín giờ sáng tại sở Tổng-cục ở 32, phố Tràng-Tiền, Hanoi
Do ông Vu-nghia-Ký ở Hanoi chủ-tọa, ông Nguyễn-văn-Canh, chánh-quản huu-tri ở Hadong và nhà sư Trần-văn-Sau ở Văn-Điển Hadong dù-tọa.

Những phiếu trúng số dã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số quay ở bánh xe ra : 2538-210-897-818-2593-776-1507-599-1404-2252-1763-1607-1044
1942-2636-1531.

M. Pham quang Nghi, làng Luc Do, Quangyen phiếu 400p

400\$

M. Muller Walter, Sté Marseillaise d'Outre-Mer, 2 rue Chier, Saigon, phiếu 200p

2.000.

M. Tran van Thoi, Secrétaire à l'Inspection de Bình Trac, Bienhoa phiếu 1000p

1.000.

Mme Tran thi Duong, 23 rue Barbier Saigon phiếu 1000p

1.000.

M. Chieu Khut, làm đồ kim hoàn, Tani Kg Trach, Kampot phiếu 400p

400.

M. Lim Chreck, Phnompenh phiếu 1000p

1.000.

Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bồi phần

Những số dã quay ở bánh xe ra : 28052-21266

Phiếu này xóa bỏ ở Hanoi vì không gộp họ nữa.

M. Vu van Sau, Đại ty rượu Fontaine, phố Mỹ-đô,

Phulangthong phiếu 500p

2.500.

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyễn vốn

Những số dã quay ở bánh xe ra : 1324-1136-2427-1393-1071-1527-1559-1306-36-2843-809-1696-1499-2087-90-1229-2089-2754-99.

200.

M. Pham van Loc, học sinh Gialam Baeninh phiếu 200p

500.

M. Truong van Nam, Lý trưởng làng Bình Tho, Thủ-duc Giadinh phiếu 500p

200.

M. Truong trong Xuy, làng Tây Giai Thanhoa phiếu 200p

200.

Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền thắng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kè ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kè ở cột thứ hai.

Những số dã quay ở bánh xe ra : 315-350-117-2680-408-2115-2977-810-2058-2609-966-1709-1487-2406-1522-1724-1892-668-486.

500.

M. Adrien Pretre, Hang : Socony-Wacum Corporation, 3, Bd, Miche, Phnompenh, phiếu 1000p

1000.00

Melle. Ng, th Nghia, con ông Bich làm tại sở Lực

609.00

lộ Quảng Ngãi, phiếu 200p

200p0

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay

đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Mars 1928, bời 9 giờ sáng tại sở quản lý

ở số 68 Đường Kinh Lắp (Charter). Saigon.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?

Các ngài nên mua ngay thứ

"TITRE A" của bồn hối từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT - KIỆM MỚI

Người chủ vé gày vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé minh

trúng ở trong các kỳ xổ số (hàng tháng, bay cùng lâm đến hết hạn vé

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ vé còn được hưởng thêm tiền lợi càng ngày càng tăng lên

Hơn 5.40 TRIỆU đồng bạc

số tiền vốn của các người vào hối ở xứ Đông-Dương

Ví dụ : gộp mỗi (một số vốn có bảo đảm

12.000\$

tháng 30 đề gộp (ít nhất là 8.000.

4.000.

10.

2.000.

5.

1.000.

2.50.

400.

1.

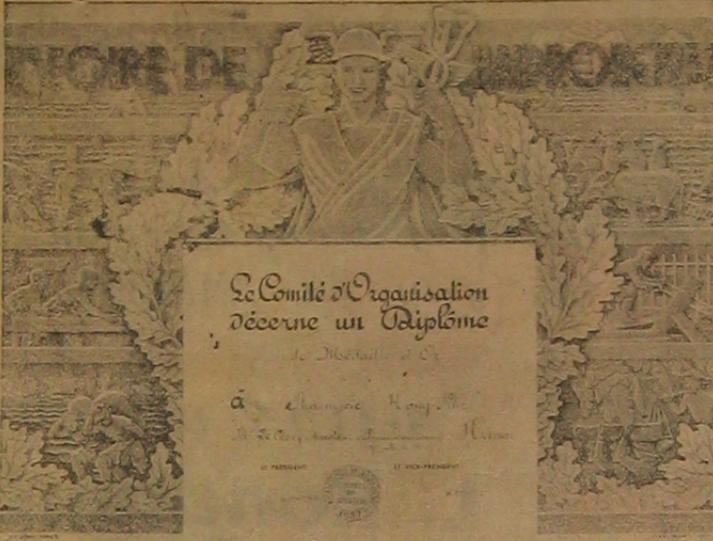
Hội cồn dùng ihiều dai lý có đủ tư cách

Bằng cấp thường Bộ Tinh Vàng

của

Nhà thuốc HỒNG-KHÈ

Nhà thuốc Hồng-Khê sáng lập ở Hanoi từ năm 1922 xem mạch cho đơn bốc thuốc chén, bán thuốc bảo chẽ, có ngoại một trăm phương thuốc hoàn lán, cao, dan, chĩa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Nỗi danh tiếng nhất về môn thuốc chĩa bệnh Tinh, thuốc Cai Nha Phiển, thuốc Điều-Kinh, Bạch-dái, thuốc Té-Thấp, thuốc



Giải Cảm, thuốc Đau Ẩm Dài, thuốc Sâm Nhung Bách bõ. Nhân được hàng trăm nghìn bức thư minh họa lương-y. Thuốc Hồng-Khê không những công hiệu lại đẹp và tinh khiết nên hội chợ Haiphong, nhà thuốc Hồng-Khê được quan Toàn-Quyền và quan Thống Sứ khen ngợi và được án thưởng Bộ Tinh Vàng.

MỘT VIÊN CỐ VÂN CỦA MỌI GIA ĐÌNH

Ta cần hỏi viên cố vân này trong mọi sự hành động của ta như là vê : tình duyên, con cái và của cải, công danh sự nghiệp, tài lợi và cách thức thi cử làm ăn, bệnh tật và thọ yêu ra sao ?



Mtre Khanhson là một người có thể chỉ cho ta biết những sự ấy một cách tường tận và rõ ràng, ta chỉ cần gửi chũ ký tên ta (ký láu cũng được) và cho biết bao nhiêu tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ và cho biết tuổi ta) nhớ kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 12 tem 6 xu trong vài hôm ta sẽ nhận được tờ đoán triết tự xuất một đời ta từ bé đến già và đến chết. Xin dè: Mtre KHÁNH SƠN 36 Jambert Hanoi. nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư bảo đảm kéo hay mất.

Được tin nay mai Mtre Khanhson sẽ được vời ra làm giám định lỵ giang (expert en écriture) tại tòa án (Tribunal)

Thuốc quản



MELIA

Chè tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giày vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12
Gói giày trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giày đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C° Ltd

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

Một món thuốc khí hư và đau dạ con

BÁ ĐẨU SƠN QUẦN TÁN

Bệnh đau dạ con (Tử-Cung) sinh ra bởi :

1) — Dạ con hư hàn hư nhiệt, làm kinh nguyệt không điểu, hai sợi giày trắng yếu nên Tử-Cung sa, Huyết trắng đầm đìa tức như nước vo gạo.

2) — Khi sinh đẻ trắc trở, làm não động dạ con — Tử Cung lệch hoặc sa, và có vết thương, đau trắng rắng hai bên dạ dưới, trong dạ con nghe đau như kiến cắn, ra thứ khí vàng, lồng hình như mủ, có khi lâng máu, tiêu tiện đau rát.

3) — Dạ con bị nhiễm hơi độc, máu xấu khi thấy kinh, làm cho sưng lên, khi thấy kinh nguyệt ra năm, bảy ngày chưa hết, Tử-Cung đau trắng trắng dạ dưới, khí hư vàng, vàng có giày có nhợ.

4) — Dạ con bị nọc bệnh phong tinh chuyền nhiễm, sinh ra có mụn, có nhánh, lở lói, khi đau thì đau trắng nơi dạ dưới, ra khí hư có giày có nhợ, mủ có, máu có, đường tiêu tiện sốt rát, đường đại tiện táo đau, bệnh nặng di dộ qua đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, hình vóc càng ngày càng gầy, không thể thụ thai dặng.

Quý bà chẳng may phải mấy chứng bệnh kể trên, xin bèn lòng trường phục « Bá Đả Sơn Quần Tán » mới rút tuyệt bệnh được và sẽ có thai nghén chắc chắn.

Giá thuốc Bá Đả Sơn Quần Tán — Hộp to 1p00 — Hộp nhỏ 0p50

Nhà thuốc **Võ Văn Vân** Thudaumot

Chi cục Hanoi : 86 Hàng Bông — Haiphong : 75 Phố Cầu Đất

Tổng đại lý : Haoduong Maréchal Joffre — Nam Định : 269 Maréchal Foch

Vinh : Thiên Dân Thủ Quản — Hadong : 27 Boulevard de la République

Và toàn cả Đông Pháp từ thành thị chí thôn quê đều bán cả.